TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

TÀI LIỆU PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU

DONALD TRUMP

SỰ LỰA CHỌN LỊCH SỬ CỦA NƯỚC MỸ

(Lưu hành nội bộ)

SỐ 2

HÀ NỘI – THÁNG 6/2018

Chỉ đạo nội dung:

Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Biên tập:

Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương

Chế bản, sửa bản in:

Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương
Thiếu tá CN Nguyễn Thị Thu Hà
Trung úy CN Nguyễn Thị Thu

Trình bày:

Thiếu tá CN Trần Mạnh Hà

LỜI NÓI ĐẦU

Trong bài phát biểu trước các cử tri Mỹ trong cuộc chạy đua vào Nhà Trắng cuối năm 2016, ứng cử viên Donald Trump từng nhấn mạnh rằng, cuộc bầu cử tổng thống Mỹ năm 2016 không đơn thuần là cuộc bầu cử 4 năm một lần như thường lệ mà là cuộc bầu cử trong một thời khắc có tính bước ngoặt trong lịch sử của nước Mỹ và thế giới. Thậm chí, ông Donald Trump còn nhận định cuộc bầu cử tổng thống lần này là sự kiện "Brexit của nước Mỹ". Còn trong giới nghiên cứu kinh tế có ý kiến đưa ra nhận định, trong cuộc bầu cử năm 2016, nước Mỹ không chỉ là lựa chọn tổng thống mà còn là lựa chọn lịch sử cho tương lai của nước Mỹ [1]. Trong khi đó, các chuyên gia phân tích nhận định, cuộc bầu cử tổng thống năm 2016 ở Mỹ còn là sự lựa chọn tương lai của thế giới do vị thế cực kỳ quan trọng của nước Mỹ [2].

Và như chúng ta đã thấy, cuộc bầu cử tổng thống đầy kịch tính, phức tạp, quyết liệt và tốn kém nhất trong lịch sử Hoa Kỳ với kết quả hoàn toàn bất ngờ không chỉ với hàng triệu người Mỹ và còn đối với hàng tỷ cư dân trên thế giới. Đó là, ứng cử viên Donald Trump – một doanh nhân thành đạt nhưng chưa từng trải qua hoạt động chính trường đã đắc cử Tổng thống Mỹ. Và chính ông cũng đã từng nhận định cuộc Bầu cử Tổng thống Mỹ lần này sẽ là phiên bản "Brexit của nước Mỹ". Rõ ràng, Donald Trump là một sự lựa chọn lịch sử của nước Mỹ.

*Để giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về lần bầu cử Tổng thống thứ 58, vị Tổng thống thứ 45 của Hoa Kỳ. Thư viện Quân đội biên soạn Tài liệu phục vụ nghiên cứu với chuyên đề: "**Donald Trump – sự lựa chọn lịch sử của nước Mỹ**".*

Xin trân trọng giới thiệu toàn văn chuyên đề. Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí.

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính

Thư viện Quân đội

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069)554556

Fax: (024)38235130

Email: thuvienquandoi@mail.bqp & tvqd@tttt.bqp

I. NƯỚC MỸ ĐỨNG TRƯỚC SỰ LỰA CHỌN LỊCH SỬ

Trong thời điểm hiện nay nước Mỹ đang trải qua cuộc khủng hoảng mang tính hệ thống, bùng phát từ năm 2008. Ban đầu, giới phân tích cũng như dư luận thế giới cho rằng đây là cuộc khủng hoảng tài chính, sau đó họ lại bổ sung nhận định này và cho rằng đây là cuộc khủng hoảng kinh tế-tài chính và cuối cùng đi tới kết luận rằng đó là cuộc khủng hoảng hệ thống (system crisis), liên quan tới tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, an ninh đối ngoại, không chỉ ở nước Mỹ mà cả trên phạm vi toàn thế giới. Cuộc khủng hoảng này là sự lặp lại mang tính chu kỳ trong tiến trình phát triển tất yếu của chủ nghĩa tư bản lặp lại sau một chu kỳ khoảng 100 năm mà Karl Marx đã từng tiên đoán.

Một số chuyên gia phân tích và nghiên cứu chính trị nhận thấy có nhiều điểm tương đồng giữa tình hình chính trị thế giới lúc này với thời điểm năm 1914 cách đây hơn 100 năm, nghĩa là trước thời điểm bùng nổ Chiến tranh thế giới lần thứ I. Còn một số người khác lại so sánh tình hình hiện nay với thời kỳ đại suy thoái đầu những năm 1930. Cả hai cách tiếp cận này đều đúng bởi thế giới hiện nay đang trải qua cuộc khủng hoảng hệ thống liên quan tới sự dịch chuyển từ chu kỳ tích lũy hệ thống tư bản Mỹ sang chu kỳ tích lũy hệ thống tư bản khác, được gọi là chu kỳ tích lũy tư bản châu Á [3,4].

Nhận định về cuộc khủng hoảng này, ông Zbigniew Brzezinski, nguyên cố vấn an ninh quốc gia dưới thời Tổng thống Mỹ Jimmy Cater và sau này là cố vấn không chính thức của Tổng thống Mỹ Barack Obama, tác giả của chiến lược sử dụng tổ chức khủng bố Al-Qaeda chống lại Quân đội Liên Xô ở Afghanistan trong những năm 1980, đã từng đưa ra nhận định trong chuyên khảo rất nổi tiếng có tựa đề "Nhận diện chiến lược: Hoa Kỳ và cuộc khủng hoảng toàn cầu", trong đó ông nhận định: "Thời thế đang thay đổi, thế giới trở nên đa cực. Nếu Mỹ không xem xét lại vai trò toàn cầu mà Chúa đã định cho họ như một siêu cường trong nền chính trị thế giới, thì cũng sẽ phải lâm vào cuộc khủng hoảng hệ thống như đã từng làm tan rã Liên Xô". Năm 2008, phát biểu trước các cử tọa trong một cuộc họp ở Mỹ, ông Zbigniew Brzezinski đã từng nói: "Cuộc khủng hoảng năm 2008 là cuộc khủng hoảng hệ thống, sẽ không sớm kết thúc vào năm 2010, năm 2012 hay năm 2015 mà sẽ chỉ kết thúc khi nào chúng ta đạt được mục đích xây dựng một chính phủ thế giới. Đây không phải là khủng hoảng đơn thuần mà là trạng thái hỗn loạn có kiểm soát" [5].

Điều mà Zbigniew Brzezinski nói đến là "chính phủ thế giới" ấy chính là hệ thống kinh tế thế giới dựa trên cơ sở đồng đô la (USD) của Mỹ. Cuộc khủng hoảng hệ thống này chính là cuộc khủng hoảng nền kinh tế thế giới dựa trên cơ sở USD, được thai nghén kể từ khi Hiệp định Bretton Woods được ký kết vào năm 1944, theo đó, đồng USD được bảo đảm bằng vàng trở thành đồng tiền chung của thế giới.

Tới đầu những năm 1970, do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân xuất phát từ hậu quả của cuộc chiến tranh do Mỹ tiến hành ở Việt Nam, nền kinh tế của nước Mỹ chìm đắm trong nợ nần đã không còn tương xứng với vị thế của quốc gia dẫn đầu kinh tế thế giới. Do đó, nhiều nước đã từng sử dụng đồng USD được bảo đảm bằng vàng làm đồng tiền dự trữ quốc gia như Anh, Pháp, Đức …đã đề nghị Washington hạn chế phát hành USD và cắt giảm chi tiêu công để bảo vệ giá trị của đồng USD. Tuy nhiên, bất chấp

những đề nghị khẩn thiết đó của chính phủ nhiều nước tư bản phát triển, Mỹ vẫn không từ bỏ quyền được chi tiêu không ai kiểm soát để tiếp tục duy trì bộ máy chiến tranh khổng lồ và sự thịnh vượng dựa trên sự độc quyền phát hành đồng USD, trong đó có những khoản chi khổng lồ phục vụ cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam.

Vì thế, Anh, Pháp và Đức cùng với nhiều nước khác yêu cầu chuyển đổi lượng tiền dự trữ khổng lồ bằng USD thành vàng, đẩy chính phủ Mỹ vào tình thế cực kỳ nan giải: lấy đâu ra khối lượng vàng khổng lồ để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi khủng khiếp này! Về phần mình, giới tinh hoa kinh tế và chính trị ở Washington không thể không nhận thấy bản chất những khó khăn kinh tế Mỹ trong những năm 1960 và đầu những năm 1970. Họ biết quá rõ rằng, kỷ nguyên mà đồng USD được bảo đảm bằng vàng đã chấm dứt. Nhưng, thay vì tìm kiếm một giải pháp cho vấn đề mất cân đối trong nền kinh tế toàn cầu do sự suy giảm vị thế nền kinh tế Mỹ, Washington bắt đầu tìm cách tạo ra giải pháp mới có hiệu quả hơn vừa nhằm tiếp tục sử dụng USD như là một công cụ để kiểm soát hệ thống tài chính thế giới, vừa từ bỏ bản vị vàng của USD.

Để ngăn chặn nguy cơ hàng loạt quốc gia yêu cầu được chuyển đổi USD dự trữ quốc gia thành vàng, ngày 15/8/1971, Tổng thống Mỹ Richard Nixon tuyên bố một quyết định gây chấn động toàn bộ nền kinh tế thế giới: từ thời điểm năm 1971, Mỹ chính thức bãi bỏ khả năng chuyển đổi đồng USD thành vàng trên phạm vi toàn cầu. Với quyết định này, Mỹ chính thức chấm dứt hiệu lực Hệ thống Bretton Woods và từ năm 1971 đồng USD không còn được bảo đảm mệnh giá bằng vàng và sẽ được chuyển sang đảm bảo bằng dầu mỏ-một thứ "vàng đen" của thế giới.

Để tìm cách duy trì vị thế độc quyền của đồng USD, nhiều cuộc đàm phán giữa Mỹ với Saudi Arabia đã được tiến hành và kết quả là hai bên đã ký một hiệp định cực kỳ quan trọng vào năm 1973. Theo điều kiện của Hiệp định này, Mỹ vừa sử dụng sức mạnh quân sự để bảo vệ các mỏ dầu của Saudi Arabia, vừa cung cấp vũ khí cũng như trang bị cho quốc gia này những điều kiện cần thiết để chống lại nguy cơ quân sự từ phía Israel. Quốc vương Saudi Arabia đánh giá rất cao hiệp định này và sẵn sàng thực hiện các điều kiện đề ra trong đó. Đổi lại, Saudi Arabia phải thanh toán các hợp đồng xuất khẩu dầu mỏ bằng đồng USD của Mỹ và không được thanh toán các hợp đồng bán dầu mỏ bằng bất kỳ một đồng tiền nào khác. Ngoài ra, Saudi Arabia phải sử dụng lợi nhuận thu được từ việc xuất khẩu dầu mỏ để gửi vào ngân hàng dưới dạng ngân phiếu và trái phiếu của Chính phủ Mỹ.

Phía Saudi Arabia không hiểu được thâm ý sâu xa của người Mỹ, bởi bằng Hiệp định đó, Mỹ đã giải quyết được một vấn đề kinh tế cực kỳ quan trọng là bảo đảm giá trị của USD bằng dầu mỏ. Từ đó, USD thường được gọi là "USD dầu mỏ". Ngay sau khi Saudi Arabia chấp nhận điều kiện này, Mỹ đã tạo ra nhu cầu về đồng USD lớn chưa từng có, từ đó giúp Mỹ thoát khỏi suy thoái do tác động của cuộc chiến tranh Việt Nam, tạo ra sự tăng trưởng kinh tế vượt bậc của Mỹ trong nhiều thập kỷ sau đó. Đến năm 1974, hệ thống USD được bảo đảm bằng dầu mỏ đã hoạt động hết công suất ở Saudi Arabia. Đến năm 1975, tất cả các thành viên thuộc Tổ chức các nước khai thác dầu mỏ OPEC (Organization of the Petroleum Exporting Countries) đã ký hợp đồng với Mỹ, tương tự như Saudi Arabia, và đều đồng ý thanh toán các hợp đồng xuất khẩu dầu mỏ bằng USD,

đem phần lớn số tiền thu được từ xuất khẩu dầu mỏ để mua trái phiếu và ngân phiếu của Mỹ.

Như vậy, Tổng thống Mỹ Richard Nixon và Ngoại trưởng Mỹ Henry Kissinger đã thành công trong việc chuyển từ đồng USD được bảo đảm bằng vàng sang đồng USD được bảo đảm bằng dầu mỏ. Từ đó, gia tăng đột biến nhu cầu về đồng USD của Mỹ cùng với nhu cầu tiêu thụ dầu mỏ ngày càng tăng trên phạm vi toàn cầu. Cũng chính vì thế, Mỹ có quyền hiện diện quân sự tại nhiều nước trên thế giới mà ở đó có khai thác và xuất khẩu dầu mỏ như Saudi Arabia, Iraq, Kuwait, Qatar, Oman, Egypt, Yemen v.v... Từ đây, tranh chấp tài nguyên dầu mỏ là nguyên nhân dẫn tới hàng loạt cuộc chiến tranh đẫm máu sau Chiến tranh lạnh mà điển hình là các cuộc chiến tranh ở Afghanistan, Iraq, Libya và hiện nay ở Syria.

Đồng USD được bảo đảm bằng dầu mỏ là một giải pháp đem lại lợi thế vô cùng lớn đối với nền kinh tế Mỹ, không chỉ tạo ra thị trường nhập khẩu hàng hóa giá rẻ từ các nước đang cần đồng USD của Mỹ. Thực chất, Mỹ có được rất nhiều ưu lợi từ việc các nước sử dụng đồng USD để thanh toán các hợp đồng dầu mỏ trên thị trường thế giới, trong đó các nước nhập dầu mỏ nhất thiết phải sử dụng đồng USD của Mỹ; lợi nhuận thu về của các nước xuất khẩu dầu mỏ được gửi vào các ngân hàng ở phương Tây dưới dạng ngân phiếu và trái phiếu của Mỹ.

Có thể thấy, đồng USD được bảo đảm bằng dầu mỏ tạo ra ít nhất ba ưu thế chiến lược cho Mỹ: (1) tăng nhu cầu đồng USD trên thị trường thế giới; (2) tăng nhu cầu về ngân phiếu và trái phiếu Chính phủ của Mỹ trên thị trường thế giới; (3) tạo cho Mỹ khả năng nhập khẩu dầu mỏ bằng đồng tiền mà họ có thể in ra bất kỳ lúc nào và với bất kỳ khối lượng nào; (4) kích thích xuất khẩu hàng hóa giá rẻ vào thị trường Mỹ [6].

Đến năm 2008, sau cuộc khủng hoảng ở Mỹ, nhiều nước đã và đang muốn rút khỏi hệ thống đồng USD được bảo đảm bằng dầu mỏ. Trên thực tế, nhiều nước không chỉ từ bỏ cơ chế thanh toán các hợp đồng mua bán dầu mỏ bằng đồng USD mà còn từng bước chia tay với vai trò của đồng USD như là một đồng tiền duy nhất có khả năng chuyển đổi trên phạm vi toàn cầu. Trung Quốc được coi là quốc gia đi đầu theo xu hướng này theo một kế hoạch dài hạn được gọi là chiến lược quốc tế hóa đồng nhân dân tệ (NDT). Năm 2012, Trung Quốc và Nhật Bản thống nhất đưa ra một quyết định có ý nghĩa lịch sử: từ nay các hợp đồng kinh tế giữa Nhật Bản và Trung Quốc sẽ được thanh toán trực tiếp bằng đồng NDT và đồng yên mà không cần thông qua vai trò trung gian của đồng USD, mở đầu quá trình quốc tế hóa đồng NDT.

Quyết định này của Trung Quốc và Nhật Bản không chỉ thúc đẩy sự hợp tác kinh tế có hiệu quả hơn giữa hai nước mà còn góp phần vào quá trình quốc tế hóa đồng NDT. Theo đó, Nhật Bản sẽ mở rộng thêm thị trường tiêu thụ công nghệ cao, còn Trung Quốc sẽ giảm được phần nào "cơn khát" công nghệ hiện đại. Đây là lần đầu tiên, đồng USD của Mỹ bị loại khỏi vai trò trung gian trong việc đưa đồng NDT ra thị trường tiền tệ quốc tế trong các hoạt động thanh toán với các ngoại tệ mạnh hàng đầu thế giới. Đây là dấu mốc quan trọng trong chiến lược quốc tế hóa đồng NDT theo 3 bước trong vòng 30 năm: láng giềng hóa, khu vực hóa và quốc tế hóa đồng NDT, nhằm mục tiêu đưa NDT trở thành

đồng tiền thanh toán bên ngoài lãnh thổ Trung Quốc và là đồng tiền dự trữ quốc tế. Trong đó, 10 năm đầu, Trung Quốc sẽ đưa đồng NDT thành tiền tệ thanh toán thương mại với các nước láng giềng; 10 năm tiếp theo là tiền tệ hóa hoạt động đầu tư mang tính khu vực và 10 năm cuối sẽ trở thành tiền tệ dự trữ quốc tế tương tự như đồng USD từ trước tới nay.

Trong tiến trình thực hiện chiến lược quốc tế hóa đồng NDT, Hội nghị thượng đỉnh nhóm các nước có nền kinh tế mới nổi BRICS (gồm Brasil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi), diễn ra vào cuối tháng 3-2012 là dấu mốc quan trọng. Tại Hội nghị này, lần đầu tiên các nước BRICS đặt vấn đề tái cấu trúc hệ thống tài chính quốc tế và đa dạng hóa đồng tiền giao dịch thương mại nội khối. Như vậy, Hội nghị BRICS năm 2012 đánh dấu bước tiến mới của Trung Quốc trong chiến lược quốc tế hóa NDT.

Trước khi diễn ra Hội nghị BRICS 2012, Chính phủ Trung Quốc tuyên bố sẽ áp dụng một biện pháp quan trọng nhằm tăng cường sử dụng đồng NDT trong việc thanh toán thương mại toàn cầu bằng cách cung cấp ngày càng nhiều các khoản vay bằng đồng NDT cho các nước BRICS thông qua Ngân hàng phát triển Trung Quốc CDB (China Development Bank). Bắc Kinh cũng cho biết các nước khác trong BRICS cũng đang chuẩn bị các khoản vay tương tự bằng đồng nội tệ của họ qua ngân hàng phát triển mỗi nước để cung cấp tín dụng cho các thành viên khác.

Các nước BRICS đều cho rằng, các nền kinh tế của họ và nền kinh tế toàn cầu nói chung từ trước tới nay quá lệ thuộc đồng USD nên một khi nền kinh tế Mỹ lâm vào khủng hoảng kéo theo sự bất ổn tỷ giá so với đồng USD sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực tới các nền kinh tế khác. Vì thế, các thỏa thuận đạt được tại Hội nghị BRICS năm 2012 cho thấy hệ thống tiền tệ quốc tế đã bắt đầu chuyển sang một hệ thống đa dạng hơn, trong đó, vị thế quốc tế của đồng NDT được khẳng định trong bối cảnh Trung Quốc trở thành nền kinh tế số 2 thế giới.

Theo dự báo của nhiều chuyên gia kinh tế, hệ thống tiền tệ quốc tế dựa trên cơ sở đồng USD được bảo đảm bằng dầu mỏ không sớm thì muộn cũng sẽ sụp đổ và nhiều nước đang chuẩn bị hạn chế tác động tiêu cực từ sự kiện "động trời" này, đặt nước Mỹ trước một sự lựa chọn lịch sử: tiếp tục thực hiện chiến lược gây ra trạng thái bất ổn có kiểm soát trên phạm vi toàn cầu để buộc thế giới phải phụ thuộc vào an ninh của Mỹ, cũng có nghĩa là phải phụ thuộc vào USD, hay là hoạch định một chiến lược khác để tiếp tục duy trì vị thế siêu cường của Mỹ [7,8].

Cuộc khủng hoảng hệ thống bùng phát vào năm 2008 đặt nước Mỹ đứng trước hai sự lựa chọn lịch sử (mô hình phát triển) [1].

Mô hình thứ nhất là tiếp tục bằng mọi cách duy trì vai trò toàn cầu của USD theo con đường phát triển của chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng, khởi đầu từ Hiệp định Bretton Woods năm 1944 đã từng đưa nước Mỹ vào tình trạng một nền kinh tế "bong bóng" mà trong đó nền sản xuất thực chỉ chiếm khoảng 20% GDP của nước Mỹ. Chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng đã đánh mất niềm tin của thế giới vào đồng USD và hiện đang trước nguy cơ phá sản. Để cứu vớt sự tồn tại của mô hình này, Mỹ phải gây ra trạng thái "bất ổn có kiểm soát" trên phạm vi toàn cầu, được thể hiện qua các cuộc xung đột và

chiến tranh triền miên kể từ sau Chiến tranh lạnh. Đại diện cho các thế lực tiếp tục duy trì chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng là Hillary Clinton.

Một mô hình phát triển khác đi theo con đường của chủ nghĩa tư bản công nghiệp trong thời đại cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhằm đưa đồng USD trở lại đúng giá trị thực của nó. Đại diện cho các thế lực của chủ nghĩa tư bản công nghiệp mới là Donald Trump. Khi Donald Trump đưa ra chủ trương cũng như mong mỏi của ông vì nước Mỹ, vì người dân Mỹ, với khẩu hiệu "Làm cho nước Mỹ vĩ đại thêm một lần nữa" (Make America Great Again"), là ông muốn đưa nước Mỹ một lần nữa chiếm vị trí số 1 thế giới như một nhà nước công nghiệp phát triển nhất trên hành tinh.

Vì vậy, Donald Trump không chỉ sẵn sàng chống lại những sai lầm của Đảng Dân chủ mà còn chống lại sai lầm của một số thế lực ngay trong Đảng Cộng hòa của mình. Chính vì thế, ông không chỉ bị các thành viên của Đảng Dân chủ tẩy chay, mà còn bị chính các thành viên của đảng nhà là Đảng Cộng hòa phản đối. Đi theo mô hình chủ nghĩa tư bản công nghiệp của Donald Trump, người dân Mỹ sẽ không còn bị thất nghiệp, thu nhập sẽ tăng vọt, kèm theo đó là cuộc sống sẽ ngày càng thịnh vượng một cách thực chất chứ không bấp bênh như trong điều kiện một nền kinh tế "bong bóng" của chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng [9,10].

Ngoài sự lựa chọn hai mô hình phát triển của nước Mỹ, các thế lực đứng đằng sau hai ứng cử viên Donald Trump và Hillary Clinton cũng phải lựa chọn hai trật tự thế giới.

Đó là trật tự thế giới đơn cực hình thành sau Chiến tranh lạnh, trong đó Mỹ là siêu cường duy nhất đóng vai trò lãnh đạo thế giới, hiện nay đã không còn cơ sở để tồn tại. Trên thực tế, từ cuối những năm 1980 đầu những năm 1990, Chiến tranh lạnh kết thúc đã từng mở ra cơ hội chưa từng có không chỉ thúc đẩy các quá trình toàn cầu hóa mà còn tạo cho quá trình này sự phát triển ổn định. Thế nhưng một số nước tự coi mình là "người chiến thắng" trong Chiến tranh lạnh đã bắt đầu sắp xếp lại trật tự chính trị và kinh tế thế giới theo ý chí của họ, từ chối đối thoại một cách thực chất và bình đẳng với các thành viên khác trên trường quốc tế, ráo riết áp đặt các quy chuẩn và hành động của họ cho toàn thế giới nhằm phục vụ lợi ích cho một nhóm nhỏ quốc gia nào đó. Hậu quả là hệ thống quan hệ quốc tế bị rối loạn và kinh tế thế giới không thể thoát khỏi cuộc khủng hoảng hệ thống. Tuy nhiên, một số thế lực ở Washington vẫn tiếp tục thực hiện tham vọng duy trì trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo và do đó theo đuổi các toan tính loại bỏ bất cứ quốc gia nào ngăn cản quá trình này. Đó là nguyên nhân khiến Mỹ đối đầu với Nga và theo đuổi sách lược loại bỏ bằng được Tổng thống Nga V.Putin-người đã từng có bài phát biểu rất nổi tiếng tại Hội nghị an ninh quốc tế Munich 2007, trong đó ông tuyên bố không chấp nhận trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo và nước Nga sẽ cùng với các quốc gia khác nỗ lực xây dựng trật tự thế giới đa cực.

Hillary Clinton là đại diện cho các tầng lớp tinh hoa chính trị ở Mỹ đang ra sức duy trì trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo với cương lĩnh tranh cử là "Mỹ là niềm hy vọng cuối cùng của thế giới", trong đó bà vẫn theo đuổi chủ trương đối đầu với Nga.

Hai là trật tự thế giới đa cực mà Donald Trump là người chủ trương chấp nhận vì đó là xu thế không thể đảo ngược. Theo Donald Trump, ông sẽ làm cho Mỹ vẫn là cường

quốc vĩ đại nhất thế giới nhưng có thể sẽ không áp đặt "các giá trị Mỹ" cho các nước trong phần còn lại của thế giới, phải hợp tác với các nước khác trên cơ sở các bên cùng có lợi. Ngoài ra, Mỹ sẽ chấm dứt sự can thiệp trên thế giới, thậm chí chia tay với Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương. Sự lựa chọn của Donald Trump phù hợp với vị thế của nước Mỹ trong cục diện chính trị-quân sự và kinh tế hiện nay và vì thế sẽ có tác động làm rung chuyển toàn bộ trật tự thế giới đương đại trong những thập niên tới. Trật tự thế giới sắp tới đây sẽ như thế nào còn là một câu hỏi mở và sẽ phụ thuộc vào sự vận động của tất cả các quốc gia, trước hết là các nước lớn trên cơ sở tuân thủ Hiến chương của Liên Hợp Quốc (LHQ).

Như vậy, việc nước Mỹ bầu chọn Donald Trump cũng chính là bầu chọn mô hình phát triển chủ nghĩa tư bản công nghiệp trong thời đại cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và mô hình trật tự thế giới đa cực, cũng có nghĩa là bầu chọn cho một trật tự thế giới mới. Do đó, Donald Trump là Tổng thống Mỹ sẽ có những quyết sách chưa từng có và những quyết sách đó sẽ tác động không chỉ làm thay đổi nước Mỹ mà cả thế giới [13,14].

II. QUAN ĐIỂM CỦA ỨNG CỬ VIÊN DONALD TRUMP

1. Quan điểm của ứng cử viên Donald Trump cải thiện quan hệ Mỹ-Nga

Quyết sách đầu tiên của ứng cử viên Donald Trump mà thế giới trông đợi là sẽ cải thiện quan hệ Mỹ-Nga hiện đã căng thẳng tới mức đáng lo ngại hơn cả thời kỳ Chiến tranh lạnh, chuyển trạng thái đối đầu giữa Washington với Moscow có thể dẫn tới chiến tranh lớn, sang hợp tác và hòa dịu sẽ tạo ra sự thay đổi căn bản cục diện chính trị quốc tế [15].

Trên thực tế, ý tưởng này không phải là mới. Trong những năm 1980, trong thời gian đó, Liên Xô tìm kiếm các đề án xây dựng bất động sản, tỷ phú Donald Trump đã từng nhận xét rằng quốc gia này là xứ sở tuyệt vời, rằng người Nga sẵn sàng hợp tác chứ không đối đầu với phương Tây. Sự kiện Liên Xô tan rã đã mở ra cơ hội lịch sử cho Phương Tây nói chung và Mỹ nói riêng hợp tác với Nga. Công thức "vốn, trình độ quản lý và công nghệ cao của Mỹ cộng với thị trường rộng lớn, nguồn tài nguyên vô tận và tiềm lực con người của nước Nga" sẽ là "phép màu" có thể tạo ra cơ hội làm giàu và phát triển chưa từng có trong lịch sử nước Mỹ. Các nước châu Âu phát triển như Đức, Pháp, Anh… cũng đứng trước "cơ hội vàng" này. Thật đáng tiếc, các tập đoàn tài phiệt ở Mỹ vẫn tiếp tục tư duy Chiến tranh lạnh và tiếp tục chống phá nhằm làm tan rã nước Nga. Do đó, họ đã đánh mất cơ hội lịch sử này.

Do đó, chủ trương của ứng cử viên Donald Trump hướng tới cải thiện quan hệ với Nga sẽ mở ra nhiều cơ hội lịch sử. Trước hết, việc Mỹ chuyển từ đối đầu sang đối thoại với Nga sẽ hóa giải nguy cơ một cuộc đối đầu quân sự có thể dẫn tới Chiến tranh thế giới lần thứ III. Không loại trừ khả năng, Mỹ sẽ hủy bỏ "lá chắn tên lửa" ở châu Âu – yếu tố gây bất ổn chiến lược trên lục địa Á-Âu. Tiếp đến, Mỹ sẽ cùng với Nga hóa giải cuộc khủng hoảng Ukraine, tạo môi trường hòa bình và hợp tác bình thường giữa Liên minh châu Âu với Nga. Đây là tiền đề rất quan trọng để Liên minh kinh tế Á-Âu do Nga đóng vai trò chủ đạo cùng với Liên minh châu Âu xây dựng không gian kinh tế thống nhất trên toàn lục địa Á-Âu. Với những triển vọng này, một cục diện hoàn toàn mới sẽ mở ra trước phương Tây do Mỹ đứng đầu và Nga, mang lại hòa bình, hữu nghị, an ninh bền vững và

hợp tác không chỉ trong không gian xuyên Đại Tây Dương. Ông Donald Trump tuyên bố rằng ông là tổng thống của mọi người Mỹ, sẽ không đối đầu với bất kỳ ai trong số họ, ông sẽ làm việc vì lợi ích của tất cả các nhóm dân tộc và tôn giáo, nước Mỹ sẽ là quốc gia vĩ đại. Donald Trump đã tạo cho các nước và các lực lượng chính trị trên thế giới niềm tin và sự yên tâm rằng, Hoa Kỳ muốn giữ những vị trí hàng đầu trên thế giới nhưng không quên công bằng và bình đẳng trong quan hệ với các quốc gia khác [16].

2. Quan điểm của ứng cử viên Donald Trump về cuộc chiến chống khủng bố

Ứng cử viên Donald Trump đã tạo cho các nước và các lực lượng chính trị trên thế giới niềm tin và sự yên tâm rằng Hoa Kỳ muốn giữ vị trí hàng đầu trên thế giới nhưng không quên công bằng và bình đẳng trong quan hệ với các quốc gia khác. Ông đã nêu ra sách lược của mình trong cuộc chiến chống tổ chức khủng bố IS là thành lập liên minh quân sự với Nga và nhà nước Syria.

Trong một cuộc phỏng vấn với Tạp chí Mỹ Wall Street Journal, ông Donald Trump nói: "Tôi có nhiều quan điểm ngược lại đa số mọi người về vấn đề Syria. Chúng ta không thể vừa chống lại nhà nước Syria, trong khi họ đang chống lại sự khủng bố từ tổ chức "Nhà nước Hồi giáo" tự xưng (IS). Nếu cứ như vậy, chúng ta khó mà diệt trừ được IS".

Donald Trump cũng cho biết, tuy ông không có cảm tình với Tổng thống của Syria Bashar al-Assad ở mọi mặt, nhưng việc củng cố chế độ của ông này là biện pháp tốt nhất để ngăn chặn chủ nghĩa cực đoan đã trỗi dậy mạnh mẽ tại Trung Đông. Ông nói: "Nga bây giờ đang tóm gọn hoàn toàn Syria và còn có thêm Iran vốn mới trỗi dậy nữa bởi vì họ đang hợp tác với chính phủ Syria. Hiện tại chúng ta đang ủng hộ lực lượng nổi dậy Syria, trong khi chúng ta không biết họ là ai". Ông Donald Trump nhận định: "Trong hàng ngũ lực lượng nổi dậy Syria có quá nhiều nhóm Hồi giáo cực đoan trà trộn vào. Nếu Mỹ tấn công ông Assad, chúng ta sẽ kết thúc mọi chuyện bằng một cuộc chiến với Nga".

Nhận định của Donald Trump là hoàn toàn có cơ sở vì cuộc chiến chống IS ở Syria hiện nay là cuộc chiến tranh toàn cầu. Trong cuộc điện đàm đầu tiên giữa Donald Trump sau khi đắc cử Tổng thống Mỹ với Tổng thống Nga V.Putin, hai bên cho rằng Mỹ và Nga có chung một kẻ thù số 1 là chủ nghĩa khủng bố quốc tế và chủ nghĩa cực đoan và hai bên cần thống nhất nỗ lực trong cuộc chiến chống lại chúng [16].

Một khi nhận thấy bản chất của IS hiện nay còn nguy hiểm hơn cả chủ nghĩa phát xít trong thế kỷ XX, thì chủ trương của tân Tổng thống Mỹ Donald Trump hợp tác với Nga chống lại tổ chức này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, tương tự như Mỹ đã từng cùng với Liên Xô thành lập Mặt trận Đồng Minh trong cuộc chiến nhằm tiêu diệt chủ nghĩa phát xít trong thế kỷ XX. Trong thế kỷ XXI, kết cục cuộc chiến chống IS do liên minh quốc tế chống khủng bố được Nga đề xướng và trực tiếp tham gia, trước hết ở Syria, sẽ làm thay đổi căn bản cục diện chính trị quốc tế trên phạm vi toàn cầu, chứ không chỉ ở Trung Đông.

Vì thế, trận chiến chống IS hiện nay ở Syria do Nga đứng đầu trong liên minh quốc tế chống khủng bố được ví như "trận quyết chiến chiến lược Stalingrad" trong thế kỷ XXI. Một khi Nga cùng với Mỹ, Syria, Iran, Iraq và nhiều lực lượng khác giành thắng lợi trong cuộc chiến chống IS, giúp Chính quyền của Tổng thống Syria Bashar al-Assad giành lại

quyền kiểm soát toàn bộ đất nước, sẽ mở ra giải pháp chính trị mà tất cả các bên đều chấp nhận được, từ đó lập lại hòa bình, giải quyết tận gốc căn nguyên cuộc khủng hoảng di cư, giúp các nước châu Âu ổn định tình hình.

3. Quan điểm của ứng cử viên Donald Trump về Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương

Trong chiến dịch vận động tranh cử, Donald Trump cho biết ông sẽ thay đổi quan điểm về quan hệ giữa Mỹ với Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO), thậm chí ông cho rằng NATO là một tổ chức "đã lỗi thời".

Vì vậy, có thể sẽ có những sự điều chỉnh, những thay đổi lớn, có thể là Mỹ sẽ không còn coi Liên minh quân sự này là công cụ để Mỹ thực hiện chiến lược toàn cầu, do đó quan hệ NATO-Nga sẽ có sự thay đổi. Thay vì đối đầu theo kiểu Chiến tranh lạnh mới như hiện nay, quan hệ NATO-Nga sẽ giảm bớt sự đối đầu, tạo tiền đề mở ra giai đoạn mới hợp tác giữa Liên minh châu Âu với Nga. Theo hướng điều chỉnh quan hệ Mỹ-NATO, không loại trừ khả năng sau khi trở thành tổng thống Mỹ, Donald Trump sẽ dỡ bỏ hệ thống phòng thủ tên lửa của họ ở châu Âu, góp phần quan trọng "tháo ngòi nổ" một cuộc chiến tranh lớn trên lục địa Á-Âu [17] .

4. Quan điểm của ứng cử viên Donald Trump xem xét lại các hiệp định tự do thương mại giữa Mỹ với các nước

Theo Biên bản của Nhóm chuyển giao quyền lực của Tổng thống Mỹ đắc cử Donald Trump mà CNN có được, ông Trump sẽ tiến hành sửa đổi chính sách thương mại của Mỹ ngay từ ngày đầu tiên cầm quyền. Biên bản liệt kê những công việc cần làm trong 200 ngày đầu tiên của chính quyền Donald Trump, trong đó chính sách thương mại của tân Tổng thống sẽ đi ngược lại những người theo chủ nghĩa toàn cầu trong cả hai Đảng Dân chủ và Cộng hoà, theo đó sẽ đảo ngược chính sách thương mại thỏa hiệp và thay bằng những hiệp định thương mại mới đặt lợi ích của các công ty và người lao động Mỹ lên hàng đầu.

Biên bản nêu 5 nguyên tắc cơ bản: (1) đàm phán lại hoặc rút khỏi Hiệp định tự do Bắc Mỹ (NAFTA); (2) dừng Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); (3) chấm dứt nhập khẩu không công bằng; (4) chấm dứt các hoạt động thương mại không công bằng; (5) theo đuổi các thỏa thuận thương mại song phương.

Khi vận động tranh cử, ông Trump cho rằng các thỏa thuận thương mại quốc tế ảnh hưởng tới người lao động và sức cạnh tranh của Mỹ. Ông đã cam kết sẽ "mạnh tay" với Trung Quốc và sẽ rút khỏi TPP.

Ông Donald Trump cũng từng nói ông sẽ đàm phán lại hoặc từ bỏ NAFTA, một thỏa thuận thương mại tự do thiết lập năm 1994 với Mexico và Canada. Cả Canada và Mexico đã bắn tín hiệu cho biết họ sẵn sàng thảo luận lại NAFTA với ông Donald Trump, thậm chí phía Canada còn cho biết họ sẽ xem xét một thỏa thuận thương mại tự do với Mỹ mà không có Mexico.

Theo các chuyên gia kinh tế, những động thái này của tân Tổng thống Mỹ Donald Trump trước mắt sẽ gây tổn hại cho nền kinh tế khi buộc người tiêu dùng phải trả giá cao hơn rất nhiều cho các thứ hàng hóa nhu yếu phẩm hàng ngày.

Ẩn dấu đằng sau tuyên bố của ứng cử viên Donald Trump đưa Mỹ rút khỏi TPP và dừng đàm phán về Hiệp định thương mại và đầu tư xuyên Đại Tây Dương (TTIP) chính là chủ trương chia tay với chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng và chuyển sang tập trung phát triển chủ nghĩa tư bản công nghiệp mới trong điều kiện của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Với TPP và TTIP, Tổng thống Mỹ Barack Obama dự định tạo ra "không gian sinh tồn" của USD trong hai khu vực kinh tế lớn nhất thế giới là châu Á-Thái Bình Dương và xuyên Đại Tây Dương trước nguy cơ có ngày càng nhiều các quốc gia chia tay với vai trò trung gian của đồng tiền này trong các giao dịch thương mại song phương. Thậm chí, giới phân tích cho rằng TPP và TTIP là trụ cột của "Học thuyết Obama".

Với dự định hủy TPP và dừng đàm phán về TTIP, rất có thể sau khi đắc cử tổng thống Mỹ, Donald Trump không chỉ sẽ hủy bỏ di sản của "Học thuyết Obama" mà còn chia tay với chủ nghĩa tư bản-tài chính, thậm chí chia tay với đồng USD hiện nay bởi theo Donald Trump, đây không phải là đồng tiền của nước Mỹ mà là đồng tiền của Cục Dự trữ liên bang (FED)-một kiểu ngân hàng tư nhân chứ không thể là Ngân hàng trung ương đích thực của Hoa Kỳ. Theo dự định đó, tân Tổng thống Mỹ Donald Trump sẽ cho thành lập Ngân hàng trung ương Hoa Kỳ để phát hành đồng đô la mới của Hoa Kỳ. Điều này nếu xảy ra, sẽ gây ra những đảo lộn rất lớn trong toàn bộ nền kinh tế thế giới [18].

Từ tuyên bố tới hành động của Donald Trump còn là câu chuyện dài, nhưng những gì mà ông dự định sẽ làm cho nước Mỹ, dù không thể là tất cả những gì ông cam kết, sẽ có tác động làm thay đổi lớn đối với vị thế của siêu cường này và thế giới. Hơn nữa, Donald Trump cũng không thể hành động khác được bởi nước Mỹ đã chọn ông vào một thời điểm có tính bước ngoặt tất yếu của lịch sử, theo đó nước Mỹ phải lựa chọn: hoặc là tiếp tục trượt dài vào khủng hoảng và tan rã như Zbigniew Brzezinski dự báo, hoặc tự đổi mới mình một cách căn bản để tiếp tục trở nên "vĩ đại thêm một lần nữa" như chính khẩu hiệu tranh cử của ứng cử viên Donald Trump: "Make America Great Again!".

III. QUAN ĐIỂM CỦA TỔNG THỐNG MỸ DONALD TRUMP SAU KHI NHẬM CHỨC

Theo truyền thống văn hóa chính trị của Mỹ, các tân tổng thống sau khi nhậm chức thường ít khi thực hiện tất cả những cam kết đưa ra trong cuộc chạy đua vào Nhà Trắng bởi những cam kết đó chỉ để vận động nhằm thu hút sự ủng hộ của các cử tri, còn thực thi như thế nào lại là một câu chuyện khác. Tuy nhiên, phần lớn sự thay đổi những cam kết liên quan tới chính sách đối nội, còn trong chính sách đối ngoại, các tân Tổng thống Mỹ ít khi thay đổi quan điểm, Donald Trump là trường hợp đặc biệt. Donald Trump là một sự lựa chọn có một không hai trong lịch sử Hoa Kỳ và trong những ngày cầm quyền đầu tiên, ông đã lật ngược hoàn toàn quan điểm của mình được đưa ra trong chiến dịch chạy đua vào Nhà Trắng về nhiều vấn đề trong chính sách đối ngoại.

1. Tổng thống Mỹ Donald Trump thay đổi quan điểm về Trung Quốc

Sau khi nhậm chức, Tổng thống Mỹ Donald Trump biến Trung Quốc từ "kẻ thù số 1" thành "đối tác quan trọng hàng đầu" của Mỹ bởi ông đã hoàn toàn thay đổi quan điểm, theo đó ông tuyên bố sẽ tôn trọng chính sách "Một Trung Quốc" và muốn thiết lập mối quan hệ mang tính xây dựng với Bắc Kinh. Sau chuyến thăm Mỹ trong tháng 4/2017 của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, Tổng thống Donald Trump không còn coi Trung Quốc là "kẻ thù của nước Mỹ" mà là "đối tác quan trọng" và sẽ xây dựng "quan hệ nước lớn kiểu mới với Trung Quốc dựa trên cơ sở tôn trọng các lợi ích cốt lõi của nhau". Sau cuộc gặp này, Donald Trump nói: "Đây là cuộc gặp tuyệt vời để bàn về an ninh và thương mại. Hy vọng quan hệ giữa hai nước sẽ là mối quan hệ rất, rất tuyệt vời trong dài hạn!".

Ngày 9/10/2017, trong chuyến thăm Trung Quốc lần đầu tiên, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã được Bắc Kinh đón tiếp nồng hậu chưa từng có từ trước tới nay dành cho một nguyên thủ quốc gia. Trong chuyến thăm này, hai bên ký kết các thỏa thuận trị giá 250 tỷ USD, trong đó có thỏa thuận Trung Quốc sẽ chi 37 tỷ USD để mua 300 máy bay Boeing, sẽ đầu tư vào dự án xây dựng nhà máy sản xuất khí đốt hóa lỏng (LNG) trị giá 43 tỷ USD ở bang Alaska của Mỹ. Đáng chú ý là dự án này sẽ có thể thay thế dự án mà Trung Quốc đã ký với Nga xây dựng tuyến đường ống dẫn khí đốt mang tên "Sức mạnh Siberi". Thỏa thuận này sẽ tạo cơ hội vàng cho ngành năng lượng Mỹ vì Trung Quốc là nước nhập khẩu LNG nhiều nhất thế giới. Ngoài ra, Bắc Kinh còn tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty Mỹ thâm nhập thị trường Trung Quốc, theo đó các công ty tài chính Mỹ có thể được phép cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ở Trung Quốc. Ngược lại, các ngân hàng Trung Quốc cũng sẽ dễ dàng được phép hoạt động ở Mỹ. Ngoài ra, Washington sẽ cân nhắc quyết định công nhận sáng kiến "Vành Đai và Con Đường" - một chiến lược đầy tham vọng của Trung Quốc [19].

2. Tổng thống Mỹ Donald Trump hoàn toàn thay đổi quan điểm về Nga

Sau khi nhậm chức chưa được bao lâu, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã hoàn toàn thay đổi quan điểm về quan hệ Mỹ-Nga. Trong quan hệ với Nga, ông đã bổ nhiệm những nhân vật có quan điểm chống Nga vào các chức vụ chủ chốt, trong đó có Rex Tillerson - tân Bộ trưởng Bộ ngoại giao và James Mattis - Bộ trưởng Bộ quốc phòng, cả hai người này đều coi Nga là "mối đe dọa lớn nhất đối với Mỹ". Do đó, thay vì hợp tác với Nga chống khủng bố, Syria lại trở thành nơi đối đầu quyết liệt giữa Mỹ và Nga mà thí dụ điển hình nhất là Tổng thống Donald Trump bất ngờ ra lệnh tấn công sân bay Shayat của Syria - đồng minh then chốt của Nga (ngày 6/4/2017) và liên quân do Mỹ dẫn đầu không kích vào đoàn xe của lực lượng chống khủng bố của Syria (ngày 18/5/2017) đã làm tiêu tan mọi hy vọng về khả năng Mỹ hợp tác với Nga chống khủng bố.

Chuyên gia nghiên cứu chính trị hàng đầu ở Mỹ, ông Stiven Koen, nhận định, những hành động này của Mỹ ở Syria chứng tỏ, quan hệ giữa Mỹ và Nga đang trải qua thời khắc nguy hiểm nhất trong lịch sử kể từ Chiến tranh thế giới lần thứ II tới nay. Theo Stiven Koen, cuộc Chiến tranh lạnh mới hiện nay giữa Mỹ và Nga đang diễn ra đồng thời trên bốn chiến tuyến. Chiến tuyến thứ nhất là Syria; chiến tuyến thứ hai ở châu Âu - nơi các căn cứ quân sự của Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) đang mở rộng tới

sát biên giới Nga; chiến tuyến thứ ba là Ukraine; chiến tuyến thứ tư là cuộc chiến tranh cấm vận nhằm vào Nga [20].

Biểu hiện tổng hợp về bốn chiến tuyến này là đạo luật H.R.3364 với tên gọi "Chống lại các kẻ thù của nước Mỹ thông qua cấm vận" được cả Hạ viện và Thượng viện thông qua và Tổng thống Mỹ Donald Trump chính thức phê chuẩn vào ngày 2/8/2017, trong đó bao gồm các biện pháp cấm vận Nga còn khắc nghiệt hơn rất nhiều so với Đạo luật Jackson-Vanik của Quốc hội Mỹ chống Liên Xô trong thời kỳ Chiến tranh lạnh. Đạo luật H.R.3364 coi ảnh hưởng ngày càng lớn của nước Nga ở nhiều khu vực trên thế giới là "mối đe dọa tới an ninh quốc gia của Mỹ". Trên thực tế, sự trỗi dậy mạnh mẽ của Nga là cản trở lớn nhất đối với tham vọng của Mỹ tiếp tục duy trì vai trò bá chủ thế giới trong trật tự thế giới đơn cực sau Chiến tranh lạnh. Xét về bản chất, Quốc hội Hoa Kỳ cấm vận Nga không chỉ vì mục đích kinh tế mà rộng hơn là làm cho nước Nga tan rã thành các quốc gia nhỏ hơn để Moscow không còn khả năng đánh đòn trả đũa Mỹ trong một cuộc đối đầu mà Washington dự tính sẽ phát động trong tương lai [21].

Cựu Cố vấn của Tổng thống Mỹ Ronald Reagan, ông Paul Craig Roberts, cảnh báo rằng Mỹ đang có kế hoạch tấn công hạt nhân phủ đầu nhằm vào Nga. Bởi thế, "kỷ nguyên Donald Trump" trong quan hệ Mỹ-Nga sẽ không phải là Washington sẽ "cải thiện" hay "hợp tác" mà là đối đầu ngày một quyết liệt với Moscow. Nghiên cứu Đạo luật H.R.3364, giới phân tích chính trị quốc tế nhận định, văn kiện này là "lời tuyên chiến với nước Nga", hoặc "là hành động chuẩn bị châm ngòi cho một cuộc chiến tranh thế giới mới" [22].

3. Tổng thống Mỹ Donald Trump hoàn toàn thay đổi quan điểm về cuộc chiến chống khủng bố ở Syria

Sau khi trở thành tổng thống, Donald Trump đã 4 lần thay đổi quan điểm về Syria, cuối cùng ông chốt lại: "Để tiêu diệt IS, cần loại bỏ Tổng thống Syria Bashar al-Assad". Quyết định tấn công sân bay Shayat của Syria - đồng minh then chốt của Nga vào ngày 6/4/2017 đã buộc Nga phải chấm dứt thỏa thuận với Mỹ cùng bảo đảm an toàn cho khí tài bay của hai nước trong khi hoạt động trên bầu trời Syria. Sự kiện này đã làm tiêu tan hy vọng Mỹ sẽ hợp tác với Nga trong cuộc chiến chống IS. Câu hỏi đặt ra ở đây là vì sao Tổng thống Mỹ Donald Trump lại hoàn toàn thay đổi quan điểm về chống IS ở Syria. Để trả lời được câu hỏi này cần "giải phẫu" bản chất chiến lược của Mỹ chống khủng bố quốc tế là gì?

Hiện nay, thế giới đang chứng kiến những nghịch lý về khủng bố và chống khủng bố cần có lời giải.

Nghịch lý thứ nhất: các vụ khủng bố tàn bạo liên tiếp diễn ra trên khắp thế giới và ngay cả trong lòng châu Âu, nhưng nguyên thủ nhiều quốc gia ở "lục địa già" là thành viên Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) lại đang ra sức tuyên truyền và nhồi nhét vào nhận thức của người dân về cái mà họ gọi là "nguy cơ xâm lược từ nước Nga hung hăng", trong khi Liên bang Nga đang đi đầu trên thế giới trong cuộc chiến chống khủng bố nhằm ngăn chặn và loại bỏ tội ác do khủng bố gây ra. Câu trả lời cho nghịch lý thứ nhất là chìa khóa để tìm ra lời giải cho một nghịch lý khác. Đó là, trong hơn 15 năm qua NATO sử dụng bộ máy quân sự lớn nhất thế giới tiến hành "cuộc chiến toàn cầu

chống khủng bố" ở Afghanistan nhưng khủng bố không những không bị tiêu diệt mà ngày một lan tỏa mạnh mẽ ra khắp toàn cầu mà các vụ khủng bố ở châu Âu xảy ra ngay "trước mũi" của Bộ Chỉ huy NATO.

Nghịch lý thứ ba: Mỹ và NATO tuyên bố, để đánh bại khủng bố ở Syria, trước hết phải loại bỏ Tổng thống Bashar al-Assad - người trong hơn 5 năm nay đã và đang lãnh đạo quân và dân Syria kiên cường chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh khủng bố tàn bạo nhất ở quốc gia này - hậu quả từ chính sách can thiệp của các nước phương Tây vào các nước Trung Đông trong các biến động chính trị mang tên "Mùa Xuân Arập". Chìa khóa để tìm ra lời giải những nghịch lý này ẩn dấu một trong những toan tính chiến lược nguy hiểm. Đó là, NATO đang sử dụng khủng bố như một trong những loại vũ khí hữu hiệu nhất trong cuộc chiến tranh địa chính trị nhằm thực hiện các mục tiêu chiến lược toàn cầu của họ, trước hết là nhằm chống phá nước Nga bởi chính sách đối ngoại độc lập của Moscow là vật cản lớn nhất đối với tham vọng kiểm soát thế giới của các tập đoàn tài phiệt ở phương Tây - "bà đỡ" của liên minh quân sự lớn nhất thế giới sau Chiến tranh lạnh.

Trước hết cần nhận thấy, chủ nghĩa khủng bố đã từng là vũ khí hữu hiệu của NATO trong Chiến tranh lạnh. Trong chuyên khảo cứu mang tựa đề "Những đội quân bí mật của NATO: chủ nghĩa khủng bố ở Tây Âu" ("NATO's Secret Armies: Terrorism in Western Europe"), giáo sư lịch sử hiện đại thuộc Đại học tổng hợp Yale, ông Daniele Ganser, chứng minh rằng, trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, NATO đã tổ chức nhiều cuộc khủng bố ở Tây Âu để rồi sau đó gắn cho các đảng cánh tả và cực tả, nhằm làm mất uy tín của các đảng đó trước con mắt các cử tri trong các cuộc bầu cử vào quốc hội.

Theo kết quả khảo cứu của Giáo sư Daniele Ganser, NATO là trung tâm của mạng lưới bí mật có quan hệ với chủ nghĩa khủng bố, trong đó gắn kết và phân vai hoạt động giữa NATO với các cơ quan mật vụ Tây Âu, Cục Tình báo trung ương Mỹ, Cục Tình báo Anh và các tổ chức khủng bố được tuyển mộ từ các nhóm cực hữu. Đội quân bí mật của NATO tồn tại trên lãnh thổ nhiều quốc gia ở Tây Âu như Đức, Italia, Pháp, Bỉ, Hà Lan, Na Uy, Đan Mạch, Thuỵ Điển, Phần Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Áo, Thuỵ Sĩ [23].

Những tổ chức bí mật này của NATO tiến hành các hoạt động được gọi là "Stay Behind" (có nghĩa là "hoạt động phía sau"). Các tổ chức bí mật của NATO được Cục Tình báo trung ương Mỹ phối hợp với Cục Tình báo Anh trang bị, cung cấp tài chính và huấn luyện, để chống lại các lực lượng vũ trang Liên Xô trong trường hợp xảy ra chiến tranh và thực hiện các hành động khủng bố ở các nước khác nhau trên khắp thế giới. Những tổ chức này đã từng gây ra các vụ khủng bố, sau đó đổ vấy cho những người cộng sản gây ra các hành động đó. Vào thời kỳ khi các Đảng Cộng sản ở châu Âu có quyền lực lập pháp đáng kể trong Quốc hội, chiến lược gây mất ổn định nhằm làm mất uy tín và làm suy yếu những người cộng sản, ngăn cản họ giành được các ghế trong cơ quan lập pháp và hành pháp.

Biểu hiện rõ ràng nhất về chiến lược của NATO sử dụng khủng bố như một thứ vũ khí hữu hiệu trong Chiến tranh lạnh là cuộc chiến tranh ở Afghanistan trong những năm 1980, trong đó Mỹ sử dụng mạng lưới khủng bố Al-Qaeda để chống lại các lực lượng của

Quân đội Liên Xô đang thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính quyền cách mạng của quốc gia này.

Sau Chiến tranh lạnh, không còn "nguy cơ" từ Liên Xô và các Đảng Cộng sản khác mà NATO ra sức tuyên truyền, cũng như Liên minh phòng thủ Warsava của các nước xã hội chủ nghĩa đã bị giải thể, để biện minh cho sự tồn tại và mở rộng của mình, NATO vẽ ra "nguy cơ khủng bố mang tính toàn cầu đang đe dọa thế giới" và để đối phó với nguy cơ này, NATO "buộc" phải tiếp tục mở rộng và kết nạp thêm nhiều thành viên mới mặc dù lãnh đạo quân sự và chính trị của NATO đã từng cam kết với Liên Xô và Nga rằng liên minh này "sẽ không mở rộng thêm sau Chiến tranh lạnh".

Trong điều kiện đó, NATO đã tiến hành hàng loạt cuộc diễn tập quân sự được tuyên truyền là nhằm "sẵn sàng đối phó với nguy cơ khủng bố có tầm toàn cầu", nhưng trên thực tế là diễn tập các kịch bản đổ bộ lên lãnh thổ các nước Đông Âu, trước hết là các quốc gia có biên giới giáp với Nga. Để đánh lạc hướng dư luận, NATO tuyên bố thiết lập quan hệ "Đối tác vì hòa bình" với Nga và các quốc gia trong không gian hậu Xô-Viết. Thực chất là thông qua quan hệ "Đối tác vì hòa bình", từng bước đưa Nga và các nước xã hội chủ nghĩa trước đây vào tầm kiểm soát của NATO [23].

Thí dụ điển hình về việc sử dụng khủng bố làm công cụ để thực hiện mục đích địa chính trị sau Chiến tranh lạnh là "cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố" do NATO tiến hành ở Afghanistan sau sự kiện 11/9/2001. Sau sự kiện này, mượn cớ tiến hành chiến dịch quân sự để tiêu diệt mạng lưới khủng bố quốc tế Al-Qaeda - một tổ chức được coi là kẻ thủ phạm gây ra vụ khủng bố ngày 11/9/2001, Tổng thống Mỹ G.W.Bush phát động "cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố" mà thực chất là mở đầu "cuộc thập tự chinh mới" sau Chiến tranh lạnh.

Trên thực tế, "cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố" trước hết nhằm kiểm soát dầu mỏ và khí đốt ở Trung Á. Trước khi xảy ra vụ khủng bố ngày 11/9/2001, các tập đoàn dầu mỏ và khí đốt của Mỹ đã từng rất quan tâm tới đề án xây dựng đường ống dẫn khí đốt có tên viết tắt là TAPI, tên gọi hợp thành từ chữ cái đầu của tên 4 nước tham gia là Turmenistan (T), Afghanistan (A), Pakistan (P) và India (I).

Theo dự kiến, TAPI có khả năng chuyển tải mỗi năm 33 tỷ m^3 khí đốt và sẽ được khởi công xây dựng tại một mỏ khí đốt của Turmenistan đi qua Afghanistan và Pakistan và cuối cùng sẽ đến thành phố Fazilka ở Tây Bắc Ấn Độ. Để được tham gia đề án TAPI, năm 1997, Mỹ đã đón đoàn đại biểu của Phong trào Taliban ở Afghanistan tới Văn phòng của Công ty Unocal ở Houston để thảo luận về việc Washington tham gia đề án này. Tuy nhiên, các cuộc đàm phán đã thất bại do Taliban không chấp nhận. Để cứu vãn tình thế, Mỹ đã đưa ra tối hậu thư với Taliban, theo đó, trước ngày 11/9/2001- nghĩa là trước vụ khủng bố nhằm vào nước Mỹ, họ được quyền lựa chọn một trong hai khả năng: sẽ được nhận "tấm thảm bằng vàng" nếu đồng ý cho Mỹ lắp đặt đường ống chuyển tải dầu mỏ đi qua lãnh thổ Afghanistan, hoặc nếu không đồng ý thì Taliban sẽ phải nhận các trận ném bom rải thảm. Taliban đã không chịu nhận "tấm thảm bằng vàng". Vì thế, Mỹ quyết định loại bỏ Taliban. Trong bối cảnh đó, vụ khủng bố ngày 11/9/2001 giống như "một dịp may

có một không hai" đối với các tập đoàn dầu mỏ và khí đốt của Mỹ để gia tăng tiến trình thực hiện kế hoạch loại bỏ Taliban.

Trong cuộc chiến này, các tập đoàn dầu mỏ và khí đốt của Mỹ đã đạt được mục đích của họ ở Afghanistan. Đó là, sau khi Mỹ tiến hành "cuộc chiến chống khủng bố" để lật đổ chế độ cầm quyền Taliban ở Afghanistan, chính quyền của Tổng thống Hamid Karzai ở Cabun đã chấp nhận cho Mỹ tham gia đề án xây dựng tuyến đường ống TAPI. Đây cũng là lý do sâu xa khiến Mỹ không thể rút hết quân khỏi Afghanistan vì còn phải bảo vệ lợi ích lâu dài của họ tại đây [25].

Một thí dụ điển hình khác là "cuộc chiến chống khủng bố" do Mỹ tiến hành ở Syria. Mượn cớ chống tổ chức "Nhà nước Hồi giáo" tự xưng (IS), Mỹ tiếp tục ủng hộ các lực lượng mang tên "các lực lượng đối lập ôn hòa" tiến hành cuộc chiến nhằm loại bỏ Tổng thống Bashar al-Assad. Vì thế mà Washington luôn tuyên bố, điều kiện tiên quyết để "chống khủng bố" thành công ở Syria là phải "loại bỏ ông Bashar al-Assad".

Nếu Mỹ phải tiêu diệt Taliban vì tổ chức này cản trở tham vọng của các công ty Mỹ kiểm soát đề án TAPI, thì việc Mỹ kiên quyết loại bỏ Tổng thống Bashar al-Assad cũng là vì ông ta không chấp nhận cho Mỹ tham gia đề án xây dựng tuyến đường ống dẫn khí đốt từ các nước đồng minh của Mỹ ở Trung Đông tới thị trường châu Âu đi qua lãnh thổ quốc gia này. Theo Đề án Trung Đông Lớn của Mỹ, Syria là một phần hợp thành đề án đường ống dẫn khí đốt đi qua nhiều nước Arập có chiều dài 1.200 km, đường kính đường ống gần 1 m, có khả năng chuyển tải tối đa mỗi năm gần 10 tỷ m^3 khí đốt. Hiện nay khí đốt của Ai Cập đang được cung cấp sang Syria theo đường ống này. Mạng lưới đường ống dẫn khí đốt từ Thổ Nhĩ Kỳ và Syria sẽ kết nối với mạng lưới đường ống đang được xây dựng kéo dài 230 km. Do đó, cần phải bảo đảm cung cấp khí đốt ổn định trước khi tiếp tục kết nối đường ống dẫn khí đốt ở Syria với Thổ Nhĩ Kỳ và từ đó đi sang châu Âu.

Do đó, việc thay đổi chế độ cầm quyền ở Syria cũng như ở Iraq, Libya, Lebanon, Somali, Sudan và Iran đã từng được dự kiến cách đây 20 năm nhằm 2 mục tiêu: kiểm soát hệ thống đường ống dẫn khí đốt đi qua các nước này; loại bỏ hoặc giảm đáng kể ảnh hưởng của Iran, Nga và Trung Quốc. Syria đóng vai trò trung tâm trên toàn bộ tuyến đường ống dẫn khí đốt đi qua các nước Arập và vì thế quốc gia này được chọn làm mục tiêu của các cuộc bạo động chính trị mang tên "Mùa xuân Arập".

Tương tự, việc Mỹ đứng đằng sau đạo diễn "cuộc cách mạng phẩm giá" ở Ukraine để loại bỏ Tổng thống Yanukovich - một nhân vật được coi là thân Nga trong tháng 2/2014 chính là để đưa Ukraine gia nhập NATO và chặn đứng tuyến đường dẫn khí đốt của Nga sang EU, còn nhu cầu khí đốt của châu Âu sẽ được cung cấp từ Mỹ và các đồng minh của họ từ Trung Đông như Saudi Arabia, Qatar. Cũng chính vì thế mà Saudi Arabia, Qatar là 2 đồng minh kiên quyết ủng hộ toan tính của Mỹ trong "cuộc chiến chống khủng bố" ở Syria[26].

Hiện nay, thế giới đang chứng kiến sự lặp lại lịch sử Chiến tranh thế giới lần thứ II. Trong thế kỷ XX, các tập đoàn tài phiệt Hoa Kỳ ủng hộ toàn diện về kinh tế và chính trị để đưa Hitler lên cầm quyền, sau đó sử dụng Hitler trước hết tấn công vào các nước ở châu Âu, biến châu lục này trở thành hậu phương, rồi sau đó từ hậu phương này, tập trung toàn

lực tấn công trực diện vào Liên Xô theo chiến lược chiến tranh chớp nhoáng để hủy diệt nhà nước Xô-viết [27].

Hiện nay, các tập đoàn tài phiệt Hoa Kỳ sử dụng các tổ chức hồi giáo cực đoan tạo ra "vòng cung bất ổn" bao quanh nước Nga, từ Trung Á tới Bắc Phi-Trung Đông, trong đó Syria là chiến trường trọng điểm nhằm mục tiêu cuối cùng là tổ chức cuộc chiến tranh khủng bố nhằm vào Nga. Sau khi NATO tiến hành chiến tranh xâm lược Libya núp dưới cớ "thiết lập vùng cấm bay, để tiêu diệt Tổng thống Muammar Gaddafi, Thượng nghị sỹ Mỹ John McCain từng tuyên bố "kịch bản Libya sẽ lặp lại ở Syria, Iran, các nước trong không gian hậu Xô-viết, và sẽ "gõ cửa" Nga và Trung Quốc".

Trong Chiến tranh thế giới lần thứ II, sau khi nhận thấy Liên Xô có khả năng giành chiến thắng trong cuộc chiến chống chủ nghĩa phát xít sau khi đã đánh bại Hitler trong chiến dịch chiến lược ở ngoại ô Moscow, Tổng thống Hoa Kỳ F. D. Roosevelt, với sự nhạy bén chiến lược và sự dũng cảm phi thường vượt lên chính mình, đã quyết định nhảy vào tham chiến trong liên minh chống phát xít cùng với Liên Xô. Nếu ông ta không sớm đưa ra quyết định này, thì khi Liên Xô sẽ đánh bại phát xít Đức, Hoa Kỳ sẽ đánh mất ảnh hưởng không chỉ ở châu Âu.

Do đó, các tập đoàn tài phiệt Hoa Kỳ mượn cớ thành lập liên minh chống IS để tiêu diệt Tổng thống Syria Bashar al-Assad - đồng minh chiến lược của Nga ở Trung Đông. Vì thế, sau khi Nga quyết định thành lập liên minh quốc tế chống IS, thì Mỹ không hợp tác với Nga mà vẫn tiếp tục thực hiện chủ trương ủng hộ "các lực lượng đối lập ôn hòa" nhằm loại bỏ Tổng thống Syria Bashar al-Assad, thực chất là đối đầu với Nga. Do đó, chỉ khi Nga hợp tác với Syria và Iran đánh bại IS, thì khi đó Mỹ mới chấp nhận hợp tác với Nga để chia phần "miếng bánh gato mang tên Syria" nếu Washington không muốn bị trắng tay trong canh bạc phiêu lưu và rất mạo hiểm này.

4. Tổng thống Mỹ Donald Trump thay đổi quan điểm về NATO

Sau khi trở thành tổng thống, trong cuộc hội đàm với Tổng thư ký NATO Jens Stoltenberg tại Nhà Trắng hôm 12/4/2017, Donald Trump đã thay đổi quan điểm về NATO. Ông nói: "Tôi từng nói NATO lạc hậu. Nhưng bây giờ họ không còn lạc hậu nữa. Ngài Tổng thư ký NATO và tôi đã có một cuộc thảo luận khá tích cực về những điều mà NATO có thể làm để chống chủ nghĩa khủng bố. Nhà lãnh đạo liên minh quân sự này đã đảm bảo với tôi rằng NATO sẽ chuyển hướng tập trung của mình sang chiến đấu chống lại các nhóm phiến quân như IS trong thời gian tới. Ngài Tổng thư ký và tôi đã có một cuộc thảo luận hiệu quả về việc NATO có thể làm gì hơn trong cuộc chiến chống khủng bố. Tôi đã phàn nàn về vấn đề này từ lâu trước đó và họ đã thay đổi, giờ đây họ đang chiến đấu chống khủng bố".

Tuy nhiên, việc Tổng thống Mỹ Donald Trump cho rằng NATO mới chỉ bắt đầu chống khủng bố là không chính xác. Liên minh này đã đóng một vai trò trung tâm trong cuộc chiến chống khủng bố tại Afghanistan từ hơn một thập kỷ qua. NATO tham gia cuộc chiến này sau khi Hoa Kỳ viện dẫn Điều 5 trong nghị quyết của NATO, kêu gọi sự phòng vệ tập thể sau vụ tấn công khủng bố 11/9/2001. Kể từ đó, hàng nghìn binh lính NATO đã được triển khai tới Afghanistan trong nỗ lực bình ổn hóa đất nước và chiến đấu chống lại

các nhóm khủng bố ở đây. Các quốc gia thành viên cũng thúc đẩy việc chia sẻ thông tin tình báo để chiến đấu chống khủng bố thông qua một cơ quan an ninh và tình báo chung [28].

5. Tổng thống Mỹ Donald Trump hoàn toàn thay đổi quan điểm về sự can thiệp của Mỹ

Ứng cử viên Donald Trump: "Kỷ nguyên Mỹ can thiệp vào quyền của các quốc gia khác đã kết thúc. Giờ đây nước Mỹ phải tự thay đổi chính mình chứ không phải dính líu vào chuyện của các nước khác". Sau khi trở thành tổng thống, Donald Trump tuyên bố: "Mỹ đã hết kiên nhẫn chiến lược và sẵn sàng sử dụng giải pháp quân sự để thay đổi chế độ của CHDCND Triều Tiên, xem xét khả năng đưa Triều Tiên vào danh sách các quốc gia tài trợ khủng bố".

Ở Syria, Donald Trump tuyên bố không chấp nhận vai trò của Tổng thống Bashar al-Assad và sẵn sàng sử dụng sức mạnh quân sự để thay đổi thể chế chính trị ở Syria. Sau sự kiện mà Mỹ gọi là "vụ tấn công vũ khí hóa học của Quân đội Syria", Bộ trưởng ngoại giao Mỹ Rex Tillerson tuyên bố: "Mỹ sẵn sàng trừng phạt bất cứ những kẻ nào phạm tội chống lại dân thường vô tội ở bất cứ nơi nào trên thế giới". Thậm chí, đại diện thường trực của Mỹ tại LHQ, bà Nikki Haley, tuyên bố: "Mỹ sẽ không từ bỏ vai trò là "lương tâm của thế giới". LHQ là công cụ hữu hiệu để Mỹ xúc tiến các giá trị của mình trên toàn thế giới" [29].

6. Do đâu Tổng thống Mỹ Donald Trump thay đổi quan điểm sau khi đắc cử

Theo giới phân tích chính trị quốc tế, những gì ứng cử viên Donald Trump nói và tuyên bố về quan hệ với Trung Quốc, với Nga, về cuộc chiến chống IS, về chính sách can thiệp của Mỹ, về NATO… là hoàn toàn đúng với thực trạng nước Mỹ và thế giới. Rất nhiều người Mỹ nhận thấy đó là quan điểm khách quan, trung thực và chính vì thế mà các cử tri Mỹ đã bỏ phiếu ủng hộ Donald Trump, hy vọng ông sẽ làm cho nước Mỹ "vĩ đại trở lại". Rõ ràng, Donald Trump chỉ có thể làm cho nước Mỹ "vĩ đại trở lại" một khi nhận diện đúng vị thế của nước Mỹ để từ đó đưa ra chính sách đối ngoại đúng hướng.

Tuy nhiên, ứng cử viên Donald Trump là "người ngoại đạo", không xuất thân từ tầng lớp tinh hoa chính trị nằm trong "nhà nước ngầm", đang kiểm soát toàn bộ hệ thống chính trị Mỹ. Sở dĩ ứng cử viên Donald Trump đắc cử, một phần quan trọng là vẫn được một số thế lực có ảnh hưởng trong chính giới Mỹ ủng hộ bởi họ cũng có quan điểm tương đồng với ông.

Thế nhưng, sau khi bước vào Nhà Trắng, Donald Trump không thể hành động như một người "ngoại đạo" nữa. Khi bắt đầu được tiếp xúc với những tài liệu tối mật của "thế giới ngầm", ông đã phải thốt lên kinh ngạc: "Lẽ nào lại có thể như vậy!". Lúc này, Donald Trump đã là người của "nhà nước ngầm", nhất cử nhất động ông phải hành động theo các quy tắc của những thế lực này, nếu không sẽ bị loại bỏ. Cựu Tổng thống Mỹ John Kennedy đã từng là một người tuyên chiến với "nhà nước ngầm" và vì thế ông ta đã bị họ loại bỏ ngay lập tức.

Hiện nay, trên thực tế, không phải là Donald Trump đang điều hành nước Mỹ mà là "nhà nước ngầm" đang điều khiển ông. Mà "nhà nước ngầm" này đã từng xây dựng nên mạng lưới khủng bố mang tên Al-Qaeda để chống Liên Xô trong những năm 1980 ở Afghanistan và hiện nay đang lợi dụng khẩu hiệu "chống khủng bố" để chống phá Nga.

Dư luận Nga đã tỏ ra phấn khích và đề cao vai trò cá nhân của Donald Trump trước những tuyên bố của ông trong chiến dịch tranh cử mà không biết rằng, quan hệ Mỹ-Nga không phụ thuộc vào việc ai là chủ nhân Nhà Trắng, mà là phụ thuộc vào chiến lược toàn cầu của "nhà nước ngầm" ở Mỹ nhằm mục tiêu chưa bao giờ thay đổi kể từ trước khi bùng phát Chiến tranh thế giới lần thứ II tới nay là làm tan rã Liên Xô trước đây và nước Nga ngày nay. Zbigniew Brzezinski, cựu Cố vấn an ninh quốc gia cho Tổng thống Mỹ Jimmy Carter và là chuyên gia nghiên cứu địa chính trị hàng đầu của Mỹ từng nhận định: "Trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh sẽ được xây dựng trên các mảnh vỡ từ sự tan rã nước Nga". Vì thế mà NATO không những không bị giải thể mà còn mở rộng tới sát biên giới Nga [20].

Vừa qua, cựu Cố vấn của Tổng thống Mỹ Ronald Reagan, ông Paul Craig Roberts, cảnh báo: Mỹ có kế hoạch tấn công hạt nhân phủ đầu nhằm vào Nga và Trung Quốc. Theo kế hoạch này, trước hết Washington sẽ sát hại các nhà lãnh đạo cao cấp nhất của Nga và Trung Quốc, sau đó sẽ giáng đòn tấn công hạt nhân phủ đầu vào hai quốc gia này. Theo tính toán của Lầu Năm Góc, Nga và Trung Quốc sẽ không có khả năng giáng trả hạt nhân nhằm vào Mỹ [30].

Nhận định về phản ứng của bộ máy truyền thông Mỹ về cuộc gặp đầu tiên của Tổng thống Mỹ Donald Trump với Bộ trưởng ngoại giao Nga Sergey Lavrov vừa qua, chuyên gia phân tích chính trị Nga Dmitry Drobnhiskij chia sẻ quan điểm: "Donald Trump là vị tổng thống đầu tiên trong lịch sử Hoa Kỳ không thể làm bất cứ điều gì khi chưa được phép của "nhà nước ngầm". Các đời Tổng thống Mỹ gần đây như Bill Clinton, G.W.Bush hay Barack Obama có thể làm bất cứ điều gì trong quyền hành pháp của họ, còn Donald Trump thì không". Vì thế, bộ máy truyền thông khổng lồ của Mỹ-công cụ hữu hiệu của "nhà nước ngầm", ngay lập tức chĩa mũi dùi vào Donald Trump một khi ông ta "làm trái quy tắc" và cáo buộc ông "chia sẻ tin tức tình báo với Nga"[20].

Về quan hệ với Trung Quốc, "nhà nước ngầm" ở Mỹ đã bắt tay làm ăn với Bắc Kinh từ năm 1972-thời điểm cựu Tổng thống Mỹ Richard Nixon và cựu Thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai ký Thông cáo chung Thượng Hải. Vì thế, nếu nói Chiến tranh lạnh kết thúc năm 1989 sau khi Bức tường Berlin được dỡ bỏ là nói về quan hệ Mỹ-Xô, còn giữa Mỹ và Trung Quốc thì Chiến tranh lạnh đã kết thúc trước đó 17 năm-vào năm 1972. Từ đó, hai nước hợp tác với nhau và trở thành như mối quan hệ của "hai anh em sinh đôi dính liền thân": sống chung thì cảm thấy rất khó chịu, nhưng giải phẫu để tách ra thì cả hai có thể cùng chết. Vì thế mà Donald Trump không thể phát động "chiến tranh thương mại" với Trung Quốc mà vẫn phải hợp tác cùng nhau. Đó là chưa kể tới toan tính của "nhà nước ngầm" ở Mỹ đang toan tính một mặt ve vãn Trung Quốc, mặt khác đối đầu với Nga, để chia rẽ mối quan hệ Trung Quốc-Nga như họ đã từng thành công trong việc chia rẽ quan hệ Trung-Xô trong Chiến tranh lạnh.

IV. TỔNG THỐNG MỸ DONALD TRUMP XÓA BỎ NHỮNG DI SẢN CHÍNH TRỊ QUAN TRỌNG NHẤT CỦA NGƯỜI TIỀN NHIỆM BARACK OBAMA

Ngày 8/5/2018, thực hiện cam kết đưa ra trong cuộc tranh cử năm 2016, Tổng thống Mỹ Donald Trump chính thức tuyên bố quyết định đưa Mỹ rút khỏi Thỏa thuận của Nhóm P5+1 với Iran về chương trình hạt nhân của Teheran, xóa bỏ nỗ lực ngoại giao trong hơn 10 năm của các cường quốc hàng đầu thế giới với Iran. Với quyết định này, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã xóa bỏ những di sản chính trị quan trọng nhất của Tổng thống tiền nhiệm Barack Obama. Đây là điều chưa từng có trong lịch sử chính trị Hoa Kỳ, phản ánh giai đoạn phát triển có tính bước ngoặt lịch sử của nước Mỹ hiện nay, trong đó Tổng thống Donald Trump đưa ra học thuyết "Nước Mỹ trên hết" [1].

1. Về Học thuyết "Nước Mỹ trên hết" của Donald Trump

Theo truyền thống văn hóa chính trị của Hoa Kỳ, mỗi một tổng thống sau khi lên cầm quyền đều đề ra một học thuyết riêng để dẫn dắt chính sách đối nội và đối ngoại trong suốt hai nhiệm kỳ. Tổng thống Mỹ Donald Trump cũng không phải là ngoại lệ. Khẩu hiệu đưa ra khi tranh cử "Nước Mỹ trước tiên" về sau trở thành học thuyết Donald Trump. Học thuyết này dựa trên một trong những nền tảng tư tưởng là nguyên lý ứng xử "hòa bình thông qua sức mạnh" ("Peace Through Power"), theo đó Mỹ sẽ sử dụng ưu thế vượt trội về kinh tế, chính trị và an ninh để buộc các nước phải hành động theo "luật chơi" được sắp đặt ở Washington.

Để thấy được đặc điểm của học thuyết Donald Trump, cần nhìn lại nội dung của học thuyết Barack Obama. Hai học thuyết này phản ánh sự khác nhau của hai con đường phát triển của nước Mỹ.

Học thuyết Barack Obama nhằm tiếp tục đưa Mỹ phát triển theo mô hình chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng. Về kinh tế, Tổng thống Barack Obama chủ trương xây dựng hai trụ cột chính là Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Hiệp định đầu tư-thương mại xuyên Đại Tây Đương (TTIP) nhằm tạo điều kiện cho Mỹ kiểm soát hai không gian kinh tế lớn nhất thế giới, cũng là hai "không gian sinh tồn" lớn nhất thế giới của USD mà hiện nay đang đứng trước nguy cơ bị nhiều nước từ chối sử dụng trong các hoạt động thương mại song phương kể từ sau cuộc khủng hoảng năm 2008. Về chính trị, học thuyết Barack Obama chủ trương tạo ra trạng thái "bất ổn có kiểm soát" ở những khu vực cạnh tranh chiến lược với các đối thủ cạnh tranh lớn nhất của Mỹ là Trung Quốc, trước hết là ở Trung Đông, từ đó lan tỏa sang không gian hậu Xô Viết và khu vực Trung Á, khởi đầu bằng "Mùa Xuân Arab", tạo điều kiện cho Mỹ rảnh tay hóa giải cuộc khủng hoảng hệ thống. Về quân sự, Tổng thống Mỹ Barack Obama thực hiện chủ trương "lãnh đạo từ phía sau", theo đó Mỹ sử dụng lực lượng của các đồng minh và đối tác để thiết lập quyền thông trị thế giới của Mỹ [31].

Học thuyết Donald Trump dựa trên ba trụ cột kinh tế, chính trị và quân sự.

Về kinh tế, đưa Mỹ phát triển thành cường quốc công nghiệp số 1 thế giới như Mỹ đã từng chiếm lĩnh trong thế kỷ XX, theo đó sẽ tập trung phát triển nền sản xuất công

nghiệp trong nước với khẩu hiệu "người Mỹ dùng hàng Mỹ", "các công ty Mỹ tuyển dụng công nhân Mỹ", đẩy mạnh phát triển sản xuất trong nước và tiến hành chiến tranh thương mại để bảo vệ thị trường nội địa [32].

Về chính trị, Mỹ sẵn sàng bất chấp luật pháp quốc tế để đạt được lợi ích quốc gia, thậm chí đe dọa đưa Mỹ rút khỏi LHQ một khi tổ chức quốc tế này không đáp ứng lợi ích của Mỹ.

Về quân sự, Mỹ chủ trương thiết lập nền "hòa bình thông qua sức mạnh", theo đó Mỹ sẽ sử dụng sức mạnh quân sự để bảo vệ lợi ích sống còn đối với nền an ninh quốc gia của Mỹ. Để làm được điều đó, Tổng thống Mỹ Donald Trump chủ trương xây dựng quân đội Mỹ thành đội quân lớn nhất và mạnh nhất trong toàn bộ lịch sử Hoa Kỳ. Trong ngân sách quốc gia năm 2018, Mỹ đầu tư cho quân sự 700 tỷ đô la [33,34,35].

2. Những quyết định quan trọng của Donald Trump nhìn từ học thuyết "Nước Mỹ trên hết"

Quyết định đưa Mỹ rút khỏi TPP.

Ngay sau khi TPP được ký kết, Tổng thống Mỹ Barack Obama tuyên bố với Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương Mỹ sẽ viết luật chơi cho thế giới chứ không phải là Trung Quốc hay là Nga [36]. Nghĩa là, TPP sẽ là một trong những yếu tố có ý nghĩa quyết định đối với việc duy trì mô hình chủ nghĩa tư bản tài chính-ngân hàng dựa trên vai trò độc tôn của USD trong trật tự kinh tế thế giới do Mỹ kiểm soát. Thế nhưng chủ trương của Tổng thống Mỹ Donald Trump lại đi theo hướng khác, theo đó ông tập trung phát triển nền sản xuất thực trong nước và bảo vệ thị trường nội địa cho các sản phẩm do Mỹ sản xuất, không chấp nhận các hiệp định tự do thương mại nào mà trong đó Mỹ bị thâm hụt cán cân thanh toán. Vì vậy, ngay sau khi nhậm chức, Tổng thống Donald Trump không chỉ ký quyết định đưa Mỹ rút khỏi TPP, ngừng đàm phán về TTIP mà còn xem xét lại tất cả các hiệp định tự do thương mại mà Mỹ đã từng ký với các nước như Hiệp định tự do thương mại Bắc Mỹ NAFTA (The North American Free Trade Agreement). Đồng thời, Mỹ "tuyên chiến thương mại" gần như với cả thế giới khi nâng mức thuế nhập khẩu vào Mỹ đối với nhiều mặt hàng, trước hết là thép và nhôm. Đặc biệt, Tổng thống Donald Trump "tuyên chiến thương mại" với Trung Quốc. Ngoài ra, Mỹ còn sử dụng sự leo thang cuộc khủng hoảng hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên để gây sức ép đối với Nhật Bản và Hàn Quốc trong các cuộc đàm phán về hiệp định tự do thương mại song phương, buộc hai nước này phải nhân nhượng để đổi lấy sự bảo đảm an ninh của Mỹ, đồng thời ép Hàn Quốc và Nhật Bản phải mua sắm thật nhiều vũ khí, từ đó tạo công ăn việc làm cho tổ hợp công nghiệp quân sự Mỹ. Trong cuộc gặp Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình lần đầu tiên sau khi nhậm chức vào ngày 6/4/2017, Tổng thống Donald Trump đã đưa ra "lộ trình 100 ngày" để ép Bắc Kinh phải thuyết phục Triều Tiên hủy bỏ chương trình hạt nhân và tên lửa đường đạn để đổi lấy khả năng "không bị Mỹ trừng phạt về thương mại". Ngay cả sau khi Nga và Trung Quốc ủng hộ Nghị quyết của Hội đồng bảo an LHQ trừng phạt Triều Tiên do Washington đề xuất, Bộ Tài chính Mỹ vẫn đe dọa sẽ xem xét ngừng các hoạt động thương mại với bất kỳ quốc gia nào giao thương với Triều Tiên [37].

Quyết định đưa Mỹ rút khỏi Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu.

Sự liên quan của Mỹ tới vấn đề biến đổi khí hậu là chủ đề được quan tâm từ lâu ở Washington. Năm 1995, Tổng thống Mỹ Bill Clinton, thành viên đảng Dân chủ, đã từng coi vấn đề biến đổi khí hậu là ưu tiên hàng đầu trong bối cảnh đảng của ông mất quyền kiểm soát Thượng viện vào tay Đảng Cộng hòa. Trong giai đoạn này, LHQ đang thảo luận Nghị định thư Kyoto (là một Nghị định liên quan đến Công ước khung LHQ về Biến đổi khí hậu tầm quốc tế của LHQ với mục tiêu cắt giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính), trong đó ràng buộc các nước phát triển trong khuôn khổ những mục tiêu và mốc thời gian liên quan đến biến đổi khí hậu. Năm 1997, Thượng viện Mỹ ra nghị quyết khẳng định họ sẽ không chấp nhận Thỏa thuận Kyoto về biến đổi khi hậu trừ khi các nước đang phát triển cũng bị ràng buộc bởi các mục tiêu và khung thời gian. Nghị quyết được thông qua với 95 phiếu thuận, không có phiếu chống. Vì thế, năm 1998, Phó tổng thống Al Gore, người ủng hộ mạnh mẽ chủ trương chống biến đổi khí hậu và là chủ nhân Giải Nobel hòa bình, đại diện cho Mỹ "ký tượng trưng" Nghị định thư Kyoto. Năm 2001, Tổng thống Mỹ G.W.Bush cũng rất quan tâm đến vấn đề biến đổi khí hậu nhưng Thượng viện Mỹ vẫn cho rằng sẽ không đạt được số phiếu cần có để cho phép Mỹ tham gia Thỏa thuận Kyoto về biến đổi khi hậu. Vì vậy, Tổng thống G.W.Bush không đưa thỏa thuận này ra trước Quốc hội. Năm 2002, Vụ khảo cứu của Quốc hội, một cơ quan nghiên cứu của cả hai đảng đưa ra kết luận rằng các thỏa thuận về môi trường thuộc phạm trù hiệp ước quốc tế nên phải được Thượng viện phê chuẩn mới có giá trị pháp lý.

Tổng thống Mỹ Barack Obama là người có sáng kiến khai thông thế bế tắc này bằng cách "qua mặt" Quốc hội, theo đó ông đã ký quyết định ban hành nhiều văn kiện hành pháp và các quy định mà không cần Quốc hội chấp thuận. Trong quá trình chuẩn bị cho Mỹ tham gia Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu, Tổng thống Mỹ Barack Obama chỉ đạo Cơ quan bảo vệ môi trường Mỹ (EPA) xây dựng một bộ tiêu chuẩn cho các nhà máy nhiệt điện sử dụng nhiên liệu than. Bộ tiêu chuẩn này cố tình ràng buộc với gần như toàn bộ các nhà máy điện hiện có ở Mỹ và không cho phép xây dựng các nhà máy mới. Điều này cho phép Tổng thống Barack Obama đưa Mỹ đáp ứng được mục tiêu và thời hạn về giảm khối lượng khí thải theo Hiệp định Paris về chống biến đối khí hậu mà không cần Quốc hội phê duyệt. Từ đó, Kế hoạch năng lượng sạch (CPP) của Mỹ chính thức có hiệu lực từ năm 2015. Tổng thống Barack Obama hiểu rằng Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu sẽ không được Thượng viện do phe Cộng hòa nắm quyền kiểm soát phê chuẩn, nên ông quyết định "lách luật" và ký "thỏa thuận thực thi" ("Enforcement Agreement") về hiệp định này vào năm 2016 với lập luận đó chỉ là một thỏa thuận chứ không phải là một hiệp định. Hành động "lách luật" này của Tổng thống Barack Obama cuối cùng cũng không thể dấu kín được và bị phe phản đối Hiệp định Paris về chống biến đối khí hậu nổi giận, trong số đó có tỷ phú Donald Trump. Tổng thống Barack Obama rời Nhà Trắng vào tháng 1/2017 với niềm tin rằng di sản về chống biến đổi khí hậu của mình sẽ được tân Tổng thống Donald Trump bảo lưu. Thế nhưng, tháng 2/2017, Tòa án tối cao Mỹ ra quyết định đình chỉ Kế hoạch năng lượng sạch của cựu Tổng thống Barack Obama. Trong khi đó, tân Tổng thống Donald Trump đã quyết định cắt giảm 1/3 ngân sách cấp cho EPA trong dự luật ngân sách quốc gia năm tài chính 2018. Ngoài ra, ông Donald Trump còn ký

lệnh hành pháp mở đường cho việc dẹp bỏ Kế hoạch năng lượng sạch, đồng thời ban hành các sắc lệnh khác để hồi sinh ngành công nghiệp than mà Tổng thống Barack Obama đã cố tình kìm hãm phát triển. Cũng vì thế, Tổng thống Donald Trump không chỉ ký sắc lệnh hành pháp đưa Mỹ rút khỏi Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu mà còn hủy cam kết của cựu Tổng thống Barack Obama về việc tài trợ nhiều tỉ USD cho các nước đang phát triển để kiểm soát biến đổi khí hậu. Trước khi rời nhiệm sở, chính quyền Mỹ dưới thời Tổng thống Barack Obama đã chi 1 tỉ USD cho mục đích này.

Khi quyết định đưa Mỹ rút khỏi Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu, Tổng thống Donald Trump cho rằng thỏa thuận này "không công bằng với Mỹ", "chiếm đoạt công ăn việc làm của người Mỹ" và tuyên bố sẽ cố gắng đàm phán lại hoặc soạn ra một thỏa thuận mới nhằm đem lại lợi ích cho nước Mỹ [38]. Tuy nhiên, động cơ chính thúc đẩy ông đưa ra quyết định này xuất phát từ chủ trương đưa Mỹ trở thành quốc gia khai thác và xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt lớn nhất thế giới. Do đó, ông phải xóa bỏ mọi rào cản hạn chế sử dụng loại nhiên liệu gây ô nhiễm môi trường này. Ngay cả khi không đưa ra quyết định rút khỏi hiệp định này, Tổng thống Donald Trump vẫn có thể loại bỏ sự tham gia của Mỹ bằng cách hạ thấp các mục tiêu và khung thời gian, hoặc chỉ cần tuyên bố, xét về bản chất, thỏa thuận này là một "hiệp định" rồi gửi lên Thượng viện để bỏ phiếu thông qua. Khi đó, chắc chắn Thượng viện sẽ phản đối [39].

Quyết định đưa Mỹ rút khỏi Thỏa thuận của Nhóm P5+1 với Iran.

Quyết định của Tổng thống Donald Trump đưa Mỹ rút khỏi Thỏa thuận của Nhóm P5+1 với Iran xuất phát từ sự điều chỉnh chiến lược Trung Đông của Washington. Trong hơn nửa thế kỷ nay, Trung Đông luôn là một trong những tâm điểm trong chiến lược toàn cầu của Mỹ sau Chiến tranh thế giới lần thứ II. Chiến lược Trung Đông đầu tiên do Tổng thống Mỹ D.D. Eisenhower đề xuất (1953-1961). Tiếp theo sau là các Tổng thống Mỹ R.Nixon (1969-1974), J.Cater (1977-1981), R.Reagan (1981-1989), G.Bush (2001-2009), B.Obama (2009-2017) và D.Trump (từ năm 2017) đều có chiến lược Trung Đông. Mục tiêu xuyên suốt chiến lược Trung Đông của Mỹ qua các đời tổng thống là kiểm soát nguồn dầu mỏ và khí đốt, đặc biệt là từ những năm 1970 khi dầu mỏ và khí đốt được xác định là bản vị của USD. Vì thế, không phải ngẫu nhiên mà hiện nay ở Trung Đông tập trung các căn cứ quân sự chủ yếu của Mỹ, trong đó có 10 sân bay quân sự lớn nhất và một số căn cứ hải quân dùng cho lực lượng hải quân tiến công của Mỹ.

Chiến lược Trung Đông của Mỹ dưới thời Tổng thống Mỹ Donald Trump nhằm nhiều mục tiêu. Về kinh tế, chiến lược này nhằm: (1) nắm quyền kiểm soát các nguồn khai thác dầu mỏ và khí đốt của các nước trong khu vực như Iraq, Libya, Syria, Qatar, đặc biệt là Iran; (2) khống chế xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt từ Trung Đông sang châu Âu, đẩy Nga ra khỏi thị trường khí đốt ở châu lục này; (3) ngăn chặn làn sóng đầu tư và thương mại của EU, Trung Quốc và Nga sang Trung Đông; (4) duy trì vị thế của USD được bảo đảm bằng dầu mỏ. Về chính trị: loại bỏ bằng được Tổng thống Syria Bashar al-Assad và thay đổi chế độ cầm quyền ở Iran. Về quân sự, thành lập "NATO các nước Arab" và coi Israel là lực lượng xung kích của Mỹ. Nếu NATO ở châu Âu nhằm chống phá Nga thì "NATO các nước Arab" nhằm chống phá Syria và Iran.

Để đạt được các mục tiêu trên đây, sau khi tuyên bố đã "đánh bại IS", Tổng thống Donald Trump chủ trương chuyển từ núp dưới chiêu bài "chống IS" sang chống Syria bằng cách cáo buộc "Syria được Nga bao che sử dụng vũ khí hóa học sát hại dân thường". Do đó, Mỹ sẽ hiện diện quân sự ở Syria và sẵn sàng tiếp tục tấn công Syria chừng nào chưa loại bỏ được Tổng thống Bashar al-Assad. Ngoài ra, Mỹ còn núp dưới chiêu bài "chống Iran" vì Iran là "quốc gia tài trợ khủng bố" để loại bỏ ảnh hưởng của Iran ra khỏi Syria và Iraq, tạo điều kiện cho đồng minh của Mỹ là Arab Saudi đẩy Iran ra khỏi Yemen. Quyết định của Tổng thống Mỹ Donald Trump gây ra cuộc chiến tranh ngoại giao chống Qatar hay công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel đều nhằm thực hiện chiến lược Trung Đông.

KẾT LUẬN

Quan sát những quan điểm, quyết sách của Tổng thống Mỹ Donald Trump sau hơn 1 năm cầm quyền, có thể thấy ông đang áp dụng nguyên lý kinh doanh vào lĩnh vực chính trị, trong đó mọi quyết định đều nhằm mang lại lợi ích kinh tế tối đa cho nước Mỹ. Ông Donald Trump từng tuyên bố không chấp nhận bất cứ hiệp định tự do thương mại nào mà trong đó Mỹ bị thâm hụt cán cân thanh toán. Đây là điều Việt Nam cần lưu ý bởi Việt Nam đang có thặng dư thương mại trên 40 tỷ USD.

Do đó, để tiếp tục phát huy có hiệu quả quan hệ đối tác toàn diện với Mỹ, Việt Nam cần tập trung nghiên cứu sâu và toàn diện hơn học thuyết Donald Trump, trong đó cần chú ý cân bằng lợi ích kinh tế trong quan hệ song phương. Từ trước tới nay, Việt Nam luôn thặng dư thương mại với Mỹ, chủ yếu là do Việt Nam xuất siêu sang Mỹ hàng tiêu dùng (dệt may, da dày, thực phẩm và rau quả…). Trong điều kiện hiện nay, Việt Nam cần tăng cường chú ý nhập khẩu từ Mỹ các loại hàng hóa và sản phẩm công nghệ cao, trong đó đặc biệt chú trọng tiếp nhận chuyển giao công nghệ cao từ Mỹ để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, đưa Việt Nam trở thành quốc gia công nghiệp theo hướng hiện đại. Một bài học của Trung Quốc rất đáng để Việt Nam quan tâm là trong quan hệ thương mại với Mỹ, Trung Quốc đặc biệt chú ý tiếp nhận chuyển giao công nghệ cao từ Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước châu Âu và đây là một trong những yếu tố có ý nghĩa quyết định đưa Trung Quốc nhanh chóng phát triển thành cường quốc công nghệ cao./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Президентские выборы в США: два кандидата – две модели развития. (Bầu cử Tổng thống Mỹ: hai ứng cử viên - hai mô hình phát triển).

http://www.fondsk.ru/news/2016/11/09/prezidentskie-vybory-v-ssha-dva-kandidata-dve-modeli-razvitia-43012.html

[2] Александр Дугин: Сегодня решается судьба человечества

http://tsargrad.tv/article/2016/11/08/aleksandr-dugin-segodnja-reshaetsja-sudba-chelovechestva

[3] Economic Crisis Shows: Capitalism is a System of Crisis and War.

https://www.marxists.org/history/erol/ncm-3/burstein-crisis.htm

[4] Новороссия: это наш СТАЛИНГРАД!

http://www.warandpeace.ru/ru/exclusive/vprint/92687

[5] Збигнев Бжезинский. СТРАТЕГИЧЕСКИЙ ВЗГЛЯД: АМЕРИКА И ГЛОБАЛЬНЫЙ КРИЗИС.

http://www.e-reading.club/book.php?book=1022010

[6] К крушению нефтедолларовой системы будь готов!

http://www.warandpeace.ru/ru/analysis/view/72865/

[7] Станут ли страны БРИКС лидерами мировой экономики и политики.

http://www.regnum.ru/news/polit/1519119.html

[8] БРИКС даст Америке по рукам.

https://www.pravda.ru/world/16-07-2014/1216485-poriadok-0/.

[9]Фактор Трампа и мировая экономика.

http://www.fondsk.ru/news/2016/11/12/faktor-trampa-i-mirovaja-ekonomika-43032.html

[10] Победа Трампа в интересах и Америки, и России.

http://vz.ru/politics/2016/11/1/841165.html

[11] V.Putin. Nước Nga và thế giới đang thay đổi. Nxb Chính trị Quốc gia. Hà Nội, năm 2012.

[12] Война с США: время прокладывать «красные линии».

https://centerforpoliticsanalysis.ru/position/read/id/vojna-s-ssha-vremja-prokladyvat-krasnye-linii

[13] Александр Рар: Победа Трампа изменит мир.

http://rodon.org/polit-161109170933

[14] Мир после победы Трампа.

http://topnewsrussia.ru/mir-posle-pobedy-trampa-2

[15] Михаил Делягин: Трамп – гарантия от Третьей мировой.

https://tsargrad.tv/articles/mihail-deljagin-tramp-garantija-ot-tretej-mirovoj_33874

[16] Ông Trump đã được chọn vì lời hứa hợp tác với ông Putin giải quyết xung đột Syria.

https://vn.sputniknews.com/opinion/201611102576076-trump-putin-syria

[17] Donald Trump tiếp tục chê NATO 'lỗi thời'.

https://news.zing.vn/donald-trump-tiep-tuc-che-nato-loi-thoi-post713914.html

[18] Ротшильды и Трамп кинут весь мир, заменив доллары ФРС на доллары США.

https://cont.ws/post/335694

[19] Nhìn lại chuyến thăm của ông Trump tới Trung Quốc.

http://vietnamnet.vn/vn/the-gioi/tong-thong-trump-tham-chau-a-nhie-u-tho-a-thua-n-trong-chuye-n-tham-tq-cu-a-ong-trump-410125.html

[20]Алексей ФЕНЕНКО о будущем отношений США и России.

https://www.pravda.ru/world/northamerica/usacanada/08-04-2017/1329500-rossija_i_amerika-0/

[21] H.R.3364-Countering America's Adversaries Through Sanctions Act.

https://www.congress.gov/bill/115th-congress/house-bill/3364/text

[22]Билль о войне США с Россией Трампу уготовлена роль почтальона и марионетки.

https://eadaily.com/ru/news/2017/07/26/bill-o-voyne-ssha-s-rossiey-trampu-ugotovlena-rol-pochtalona-i-marionetki?utm_source=push

[23] Ganser.NATO's Secret Armies-Operation Gladio and Terrorism in Western Europe.

https://archive.org/details/pdfy-cJFgKNCmJiUKmCF

[24] F. William Engdahl. Full Spectrum Dominance: Totalitarian Democracy in the New World Order

[25] The Moral Decoding of 9-11: Beyond the U.S. Criminal State, The Grand Plan for a New World Order.

http://www.globalresearch.ca/the-moral-decoding-of-9-11-beyond-the-u-s-criminal-state-the-grand-plan-for-a-new-world-order/5323300

[26] A Primer On the REAL Global Geopolitical Battle.

http://www.washingtonsblog.com/2012/10/the-wars-in-the-middle-east-and-north-africa-are-not-just-about-oil-theyre-also-about-gas.html

[27]Как американские банкиры развязали Вторую мировую войну.

http://www.warandpeace.ru/ru/analysis/view/34556/

[28] Tại sao Tổng thống Donald Trump thay đổi cái nhìn về NATO?

http://infonet.vn/tai-sao-tong-thong-donald-trump-thay-doi-cai-nhin-ve-nato-post225262.info

[29] Захарова ответила Хейли, назвавшей США «совестью мира».

http://mogol.info/zaxarova-otvetila-xejli-nazvavshej-ssha-sovestyu-mira.html

[30] Paul Craig Roberts warns Washington plans to nuke Russia and China.

https://personalliberty.com/paul-craig-roberts-warns-washington-plans-nuke-russia-china

[31] Доктрина Обамы. Властелин двух колец.

http://russiancouncil.ru/analytics-and-comments/analytics/doktrina-obamy-vlastelin-dvukh-kolets/

[32] New Trump Order Extends 'Buy American' And 'Hire American' Rules.

http://www.npr.org/2017/04/17/524422344/new-trump-order-extends-buy-american-and-hire-american-rules

[33] The Trump Doctrine: Peace Through Strength.

http://nationalinterest.org/feature/the-trump-doctrine-peace-through-strength-15631

[34] Что такое Доктрина Трампа?

http://voprosik.net/doktrina-trampa/

[35] Trump shows his 'America First' doctrine is model for all nations.

http://thehill.com/opinion/white-house/360086-trump-shows-his-america-first-doctrine-is-model-for-everyone

[36] Убить дракона.

https://lenta.ru/articles/2016/08/08/eagle_vs_dragon/

[37] “Thùng thuốc súng” Triều Tiên càng nóng, Mỹ càng lợi to?

http://viettimes.vn/thung-thuoc-sung-trieu-tien-cang-nong-my-cang-loi-to-138578.html

[38] Donald Trump pulls US out of Paris climate accord to 'put American workers first'.

http://www.telegraph.co.uk/news/2017/06/01/trump-pull-paris-accord-seek-better-deal/

[39] Obama’s Strategy on Climate Change, Part of Global Deal, Is Revealed.

https://www.nytimes.com/2015/04/01/us/obama-to-offer-major-blueprint-on-climate-change.html